

PHONG HOA

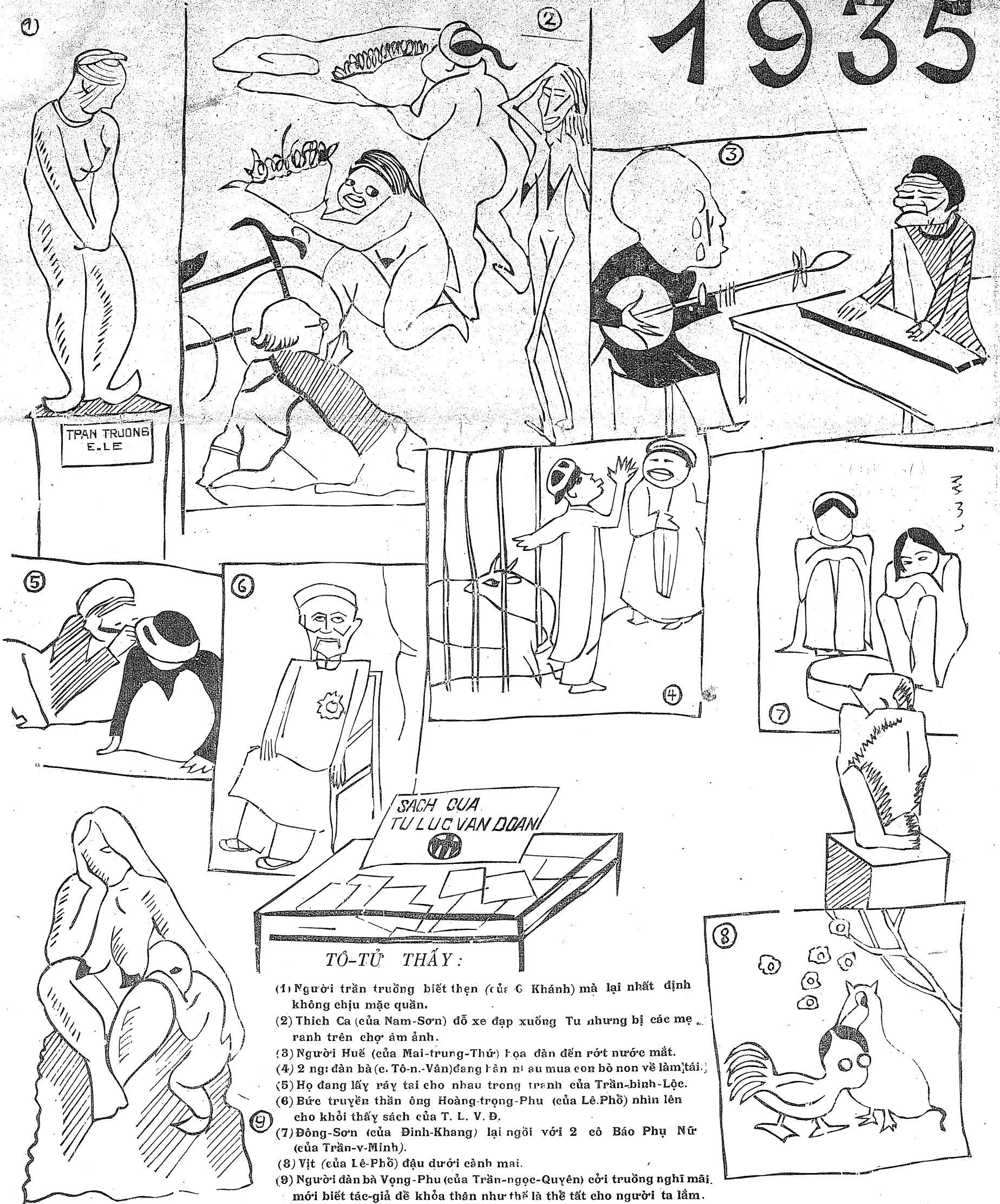
RA NGÀY THU SAU

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NƠI SỐ: 874

GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

TÔ TỬ' DI THẨM PHÒNG TRIỂN LÃM

1935



TÔ-TỬ' THẤY:

- (1) Người trần truồng biết thẹn (của G Khánh) mà lại nhất định không chịu mặc quần.
- (2) Thích Ca (của Nam-Sơn) đổ xe đạp xuống Tu nhưng bị các mẹ ranh trên chợ ám ảnh.
- (3) Người Huế (của Mai-trung-Thứ) họa dân đến rớt nước mắt.
- (4) 2 ng: dân bà (c. Tô-n.-Vân) đang lặn lội mua con bò non về làm [tái].
- (5) Họ đang lấy rầy tai cho nhau trong tranh của Trần-bình-Lộc.
- (6) Bức truyền thần ông Hoàng-trọng-Phu (của Lê-Phổ) nhìn lên cho khỏi thấy sách của T. L. V. Đ.
- (7) Đông-Sơn (của Đinh-Khang) lại ngồi với 2 cô Báo Phụ Nữ (của Trần-v-Minh).
- (8) Vịt (của Lê-Phổ) dạo dưới cành mai.
- (9) Người dân bà Vọng-Phu (của Trần-ngọc-Quyên) cười tưởng nghĩ mai, mới biết tác-giả vẽ khỏa thân như thế là thề tất cho người ta làm.

Xem bài tu'ong thuật o' trang 3

NGƯỜI NHO? ĐẾN LẠI VIỆC

Sinh phần của các ông ấy là: lâu to, bia lớn

Tế lễ

DỨC Bảo-Đại đã bỏ lạy. Là vì lạy hạ phẩm giá con người xuống gần như loài vật.

Tuy vậy « lạy » vẫn còn nhiều tin đồn mền yếu lắm.

Nhất là ở những đám tế thần.

Thành thử ra nhiều ông thần sống—như cụ Hoàng-cai-Khai, ông Nguyễn-năng-Quốc—vẫn nhận lạy như thường mà không biết ngượng.

Các ông thần chết rồi cũng vậy.

Nghĩ cho kỹ, thì các ông thần chỉ là bày tôi của nhà vua, chịu sắc phong của nhà vua, như vậy, nhà vua đã bỏ lạy, mà bày tôi lại không chịu theo lệnh thì hẳn phải tội khi-quân.

Vậy mong các ông thần sớm tỉnh ngộ bỏ lạy đi thôi. Các ông thần sống nên làm gương trước cho các thần đã chết.

Lệ « lạy » lại còn lưu lại ở những đám thọ hạ đám cưới. Vua đã không nhận lạy, mà mình còn lạy bố mẹ vợ, bố mẹ chồng, ông bà hay cha mẹ mình thì thực là một sự vô-lý. Nhưng nước Annam mình là một nước Văn-hiến ngàn năm, phải bảo tồn lấy sự kềm hèn, điều hủ tục mới là nước Nam ta chứ.

Có phải là nước có cái văn-minh hủ như nước Pháp, nước Mỹ đâu mà nghĩ rằng: việc vui mừng như đám cưới đám thọ chỉ nên mở tiệc ăn mừng cho vui.

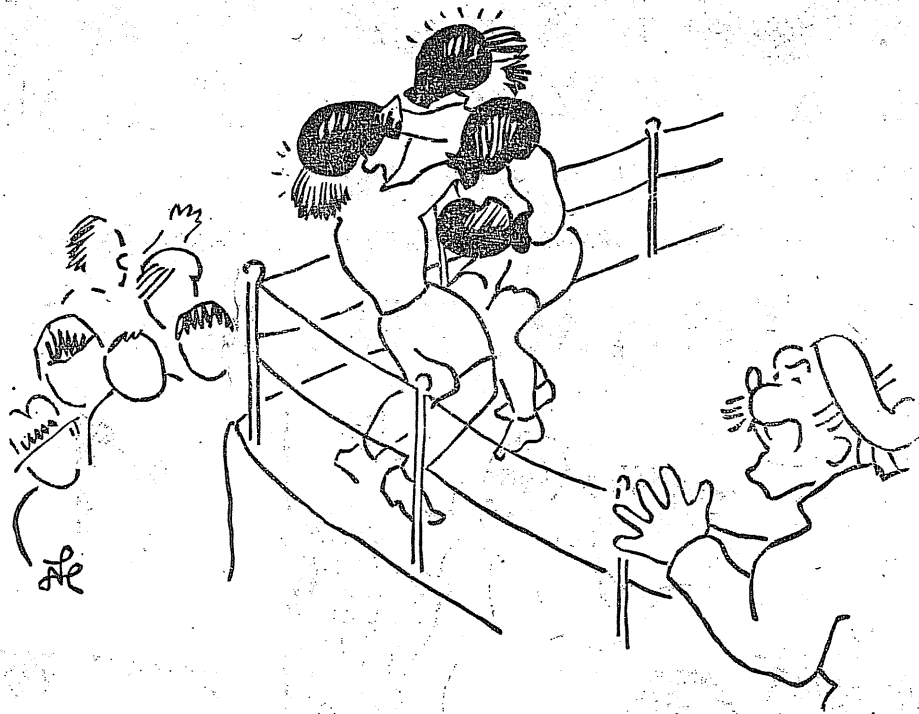
Ông huyện Ngươi Điện diễn thuyết

O hội quán hội Lạc-bằng thành Nam vừa mới có một trò mới: ông Huyện Mỹ-lộc Nguyễn-văn-Điện

Vì cần một ít số báo Mùa Xuân năm nay để gửi cho mấy bạn mua năm mắt báo, nên chúng tôi định mua lại độ 20 số báo Mùa Xuân có đủ cả hai phụ bản.

Vậy ai có xin đem lại tòa báo. Sẽ trả nguyên giá 0\$20.

P. H.



LÝ TOÉT — Thôi, hơn thua mà làm gì, nên dĩ hòa vi quý là phải.

diễn thuyết về nho-giáo. Ông Điện yêu nho-giáo lắm, rày công nghiên-cứu đã lâu, nay mới lên diễn đàn để tỏ cho các sĩ-tử tập-tên đi thi kỳ tuyển tri-huyện nay mai biết rằng các ông huyện cũ cũng đều là người nội chưa được câu « nôi đồng nấu ốc, nôi đất nấu ech »

Trước hết, ông bàn đến « chân-lý đạo nho », bảo rằng đạo nho đủ cả thiên-đạo, địa đạo và nhân-đạo « nhân đạo thì lấy trời làm tinh-thần, đất làm vật chất mà châm chước cho hợp đạo « người ».

Cái đạo gì mà lạ lùng kỳ-quặc như vậy, tinh-thần là trời mà vật-chất là đất.

Rồi ông bảo văn-minh nho-giáo đã phát-minh ra hết thảy những điều phát minh của tây phương.

Thí dụ như cách-trí Thái-tây đều do thái-cực, âm-dương, ngũ hành, bát quái mà ra cả.

A rá vậy.

Ông lấy một tí dụ theo sách nho, âm dương giao nhau sinh ra sấm chớp, còn theo tây thì âm-điện dương-điện gặp nhau mà sinh ra.

Thật lỗi ổng Điện, âm dương gặp nhau mà sinh ra được ổng Điện là cùng, chứ sinh sao ra được điện thật. Là vì âm dương chẳng là cái quái gì cả, mà là cái quái gì cũng được.

■ Thiên văn...

KHOA thiên văn, theo ông, sinh ra bởi « tiên-thiên bát quái viên-đồ » Ông bẻ cổ cô lý-luận một cách oanh-liệt lắm.

Tiên-thiên đồ hình tròn.

Các vị tinh-tú hình tròn.

Vì thế nên m'ì chuyện vắn được.

Vậy người ta muốn lâu bền thì tính nét cũng phải tròn.

Vậy tôi dám chắc rằng tính-nét ông huyện Điện tròn như hạt mít nên ông mới « chuyên-vận » được từ huyện Mỹ-Lộc đến tỉnh lý Nam-dịnh vậy.

Ông lại vắn cổ cô lý-luận một lần nữa mà bảo rằng:

— Nhật nguyệt soay vẫn mãi không sai lệch là vì phải có trung tâm điểm như bánh xe phải có cái trục. Vậy người ta muốn trọn vẹn phải nhờ có con tâm.

Lý luận vậy thay. « Con người trọn vẹn » của ông huyện Điện hẳn là phải như thế này:



Như vậy, chỉ có ông huyện Điện hay người say rượu mới có cái can đảm làm một « người trọn vẹn ».

■ Dung hòa...

KẾT luận, ông bảo đạo lý có chân lý nên sáng như mặt trời mặt trăng (mặt trăng thì đúng hơn) có tinh thần nên trường thọ vì cần khôn: trời đất còn, đạo nho còn, đạo nho còn, hủ tục còn, hủ tục còn, ông Huyện Điện cũng còn, chỉ có điện thấp đèn là mất.

Theo ông, bảo tồn Nho-giáo, sẽ tránh được những nạn này:

1-) Tư tử, vì đạo nho lấy thân mình làm trọng.

Sinh phần của bọn thường dân là: cái áo quan

Ông làm như không có đạo nho, thì thiên hạ tự tử chết hết, chỉ còn độc một mình ông Điện.

2-) Bại hoại phong hóa vì đạo nho nói « tu là cõi phúc tình là giày oan ». Đạo nho nào nói thế, chỉ thấy cụ Nguyễn Du nói thế mà thôi. Mà « tu » đây nào có phải là « tu thân » của Đức Khổng, chỉ là « tu hành » của nhà sư. Ông huyện Điện có lẽ cho nhà sư với nhà nho cũng vậy.

3-) Kinh tế khủng hoảng, vì đạo nho cần sự tiết kiệm. Lập luận một cách chắc chắn như vậy, nhà nước còn dợi bao giờ mới mời ông Huyện Điện ra để giải-quyết kinh tế khủng-hoảng cho nước Nam ta. Ta vốn có nhà kinh tế đại tài mà không biết, để mai một mất cả anh hùng. Hoài của!

4-) Thừa nhân tài, vì đạo nho không chuộng hư danh, chỉ chuộng thực nghiệp.

Đến câu này, thì chịu không hiểu ông huyện Điện định nói gì, mà có hỏi ông huyện Điện xem ông có hiểu gì không thì chắc ông cũng ngượng điện mà trả lời rằng không.

Kết cục, ông bảo dung hòa cũ mới khác nào như cổ thụ khai hoa đủ sắc lẫn hương, kết quả sẽ phi thường... Ví dụ như cây dâm bụt cần cỗi nở hoa nhỏ sùu như hoa thủy tiên của ông Tiểu mà chẳng có hương gì cả.

Từ Lý



THI NÓI KHOÁC

Bắt đầu từ kỳ sau, bản báo sẽ đặt một cuộc thi nói khoác. Mỗi bài dự thi không được quá 15 giòng. Phải có lý, có duyên và khéo.

Bản báo sẽ xây một cái bể bằng si m' rồi đem núi Hi-mã-lạp-sơn đặt vào đấy để tặng người nào chiếm giải nhất đem về làm núi non bộ chơi.

P. H.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lâu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhân rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rết, đau xương, rất thịt, rức đầu nôi mề-đ-y, ra mào gà, hoa khế, phả lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hai sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bảng, Vinh-Hưng, 58, phố Thầm Yên-bay, Đồng Tuân — Lào-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nha-trang, Sơn giang, 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

PHONG TRIỂN LÂM

1935

MÔNG hai tết, tôi cùng Tú-mỡ đến thăm phòng triển-lâm, nhân tiện xuất hành một thể.

Tới cửa, vào phòng gặp trai, nhưng là trai Ấn-đô. Rõ đến phải bỏ ngay ba xu ra mua vé. May được cái vé màu đỏ kéo lại.

Muốn cuộc quan sát của chúng tôi có thứ tự, chúng tôi bắt đầu coi từ phòng E ở tận cùng bên trái. Đi từ trái sang phải vẫn có lý hơn là đi từ phải sang trái, hay đi từ giữa vòng, sáng hai bên. Đó là một điều có quan hệ mật thiết đến khoa mỹ thuật.

Gian phòng E — Tôi lưu ý nhất đến bức tranh sơn «cảnh mai con vịt» của họa-sĩ Lê-Phổ. Không phải là tôi lưu ý đến giá trị của nó đâu, tôi chỉ lấy làm khen ngợi cái thẩm ý của họa-sĩ mà thôi. Xưa nay, người ta cứ vẽ «cây đào cành mai». Nhưng khoa-học dạy cho ta biết rằng cả là một con chim rất đẹp vì rất có ích. Vậy phải vẽ vịt dưới bóng mai mới thực có ý mỉa-mai. Chỉ hiềm một nỗi con vịt trông mãi không ra con gì, sau phải có Tú-Mỡ đường đôi mực-kính nhìn kỹ bảo cho, tôi mới biết nó là con vịt.

Dưới tranh con vịt là kiêu áo của cô Marie, với cái yếm giải tây của nó, trông rất đẹp, rất mới.

Ở phía tường bên kia có hai bức tranh của Đỗ-dinh-Hiệp (chữ nho chưa là Đỗ-dinh-Nghiep). Một bức họa có gái ngồi vờ vờ nhớ ai, và một bức vẽ mỹ nhân có cái đẹp «phù-dung như điện, liễu như mi». Cả hai cô cùng mơ mộng buồn thiu. Tú-Mỡ thì thầm bảo tôi rằng đó là hai cô Phụ-nữ ngồi nhớ hai tờ báo phụ-nữ, vì thế, nên hai cô buồn. Nhất là hai cô lại thấy người ta bày ngay trước mặt mình tiểu tượng của Đông-Sơn đục bằng đá.

Gian phòng D — Tú - Mỡ đứng ngắm mãi ba cô ngồi đánh cờ của Nguyễn-Anh mà Tú-Mỡ cho trong đó có cô Hồ-xuân-Hương là người hơi có họ với anh. Trong bức tranh «Đông vũ dạ đàm» cũng của Nguyễn-Anh, mấy cô ngồi đun cái ấm đồng nước, người nào người nấy thần thề mỗi mệ, nét mặt ủ rũ. Thì đi ngủ đi có hơn không, nhất là ấm

nước lại đun mãi không sôi, lửa cháy lò-đo không ngon, mà ấm chén chẳng có thì pha nước vào đâu? Hay bốn cô cùng ôm nạnh ngồi sắc thuốc để uống chẳng?

Gần đây có bức tranh hai cô bị mặt thì thầm nói chuyện của Trần-bình-Lộc. Tôi cứ tưởng họ lấy rây tại chỗ nhau.

Ngay bên, một người cười ngửa đi mua rượu hồi thẳng về con rượu bán ở đây, trông thực chẳng giống một tí nào vì vẽ Tân-Đà già quá, mà sao Tân-Đà lại cười ngửa?

Về khoa điêu-khắc, có người vác bao gạo của Trần-ngọc-Quyên to lớn bằng người thực. Khen thấy anh phu gạo vác mãi mà không mỏi một chút, đỉnh, nét mặt vẫn tươi như hờn. Tôi ngờ rằng có lẽ anh chàng vác bao bông gạo.

Gian phòng A — Ảnh ông Hoàng-trọng-Phu của Lê-Phổ treo chính giữa. Tôi lấy làm khen đẹp thì Tú-Mỡ cười khà nói khôi hài: «Rõ khen phò mã tốt áo!» Chỉ phiền một nỗi Lê-Phổ không treo lệch bức tranh về bên tay phải một tí để ông thượng Hoàng trông thấy tủ sách của Tự Lực Văn Đoàn bày ngay trước mặt mà mua giúp cho vài quyển, cũng như ông Toàn-quyên Robin đã mua bức tranh «có em ngồi mơ mộng» của Tường-Lân và pho tượng «có Nhật yểu điệu đặt bàn tay xinh xắn lên vai» của Ngọc-Quyên.

Ngoài những bức tranh quý giá trên kia ta nên dừng chân trước những tác phẩm của Tô-ngọc-Vân, nhất là bức vẽ con bê non trông ngon quá. Chắc hai người đàn bà trong tranh đang bàn nhau làm tái con bê để thưởng xuân.

Gian phòng B — Mới thoát lời, chúng tôi gặp ngay tượng cô «trần trường bên lữ» của G. Khánh. Khốn nạn, gió lạnh làm cho da thịt cô ả đổ lên hơi-hổi. Mà sao đã bên lữ thì không mặc ngay quần áo vào! Làm gì mà đứng co ro, dấu điểm đến buồn cười.

Trong gian phòng này, Cát-Tường có hai bức tranh: một bức vẽ bà Yên-hồ và một bức vẽ «Cùng hội cùng thuyền». Bên cạnh là bức họa «ái-tình» và ngày thơ» của Sin. Giá đề là ái-tình và quả bưởi thì đúng hơn. Tú-Mỡ cau vờ quả bưởi lắm, chỉ muốn lấy xuống bóc ra ăn, tuy đó là quả bưởi còn xanh.

Bên phía trong có bức tranh «đề trở» của Mai. Của Mai-trung-Thử chứ không phải của cô Mai trong truyện Nửa-chàng-xuân đầu. Ở giữa treo bức tranh sơn «ngồi nghĩ» của Lê-Yên. Ảnh sáng gieo xuống rất đẹp mắt, nhưng có lẽ đó là bức tranh «đi viếng mã» thì phải hơn, vì người nào người nấy buồn rầu buồn rĩ ngồi lẳng yên chung quanh một mộ đất cỏ mọc xanh rì.

Vào gian phòng B, còn ại nở bở qua bức tranh «sư hồ mang» của họa-sĩ Nam-Sơn! Ba cô đường cầy ở dưới ruộng thấy nhà sư ngồi nghĩ mát bên vệ đường liền cỡi khố ra chạy ủa cả lại gần uốn mình uốn eo. Nhà sư giờ tay ra hiệu bảo đứng im cho ngài ngắm đề ngài vẽ. Đó là lời tôi thoáng nghe thấy Nam-Sơn giảng cho mấy bà đến xem.

Bên cạnh là bức tranh «kiểu cách» của Ng.-đ.-Nùng: một cô ả thướt-thào đề ghẹo một cái g. lên bàn. Đứng thế mà không ngã ư? Ít ra cũng mỏi chết chân. Lại bức vẽ cái lọ vỡ nữa! Vỡ thì vứt quách đi, còn đem bày trong phòng triển-lâm làm gì. Rõ lần-thần!

Gian phòng C — Ta dùng để ý đến những kiêu nhà dân quê của hai nhà kiến trúc trừu danh Luyên, Tiếp và những kiêu khôi-hài của trào-phúng kiến-trúc sư Vũ-đức-Diên. Trong những kiêu nhà dân quê có một kiêu dựng bằng cao-thạch (trước đã có vẽ đăng trong Phong Hóa) trông rất xinh! Mình nghĩ thầm: «Giá không có tiền nghìn, bạc vạn làm nhà ở thì ước sao thân hình được thu nhỏ siu lại để ở vừa

cái nhà cao-thạch này, có lẽ cũng đỡ tốn, nhất là đỡ chật chỗ.»

Trong những kiêu nhà của Vũ-đức-Diên có mấy câu chữ Pháp, xin dịch ra sau đây:

«Cửa bát giác, lối trang hoàng mắt trời, cột nở hoa: ba tài liệu chính trong các kiêu nhà tân thời rẻ tiền, mà người ta chép đi chép lại của nhau không bao giờ biết chán.

«Vài «hat đầu dọn» trong khoa kiến trúc: cửa lớn có hiên quay về phía tây để về mùa hè được hưởng thật nhiều hơi nóng. Về phía đông, cửa thực nhỏ để mùa hè không cho gió mát lọt vào.»

Trong gian phòng này lại có treo những bức «đăng-ten» dán theo kiêu của Cát-Tường và có bày pho tượng bằng đất của Trần-ngọc-Quyên đắp người mẹ trần-trướng ôm con cũng trần-trướng ngồi đợi chồng. Vì thế, nhà điêu khắc đặt tên bức tượng là Vọng phu. Thương hại! trời lạnh thế mà cỡi trần. Chung quanh mình thì biết bao người mặc quần áo dạ, ngoài lại khoác áo tơi dày.

Thấy người thiếu-phu ôm con thơ rét mướt, tôi chợt nhớ đến bụng đói mà trời đã tối rồi. Liền lời Tú-Mỡ cùng ra về, tuy anh còn cứ quyền luyến mãi với bức tranh của họa-sĩ Nam-Sơn, mồm lẩm lặc khen bà cô ả béo chắc như cội đá.

Nhị Linh

Phóng-viên đặc biệt

Một cuộc thi

Chúng tôi sắp xuất bản cuốn tiểu thuyết Đoàn-tuyệt của Nhất-linh.

Muốn cho bìa cuốn sách ấy được có vẻ thực mỹ thuật, chúng tôi đặt ra một cuộc thi xếp chữ bìa.

THỀ LỆ. — Dùng hai màu. Xếp toàn bằng chữ (chữ kẻ hay chữ nhà in) và nét gạch (caractères avec ou sans filet). Phải có những chữ này: 1. Tên tác giả. 2. Tên sách. 3. Dấu hiệu Tự-lực-văn-đoàn và 4 chữ Tự lực văn đoàn. 4. Nhà xuất bản đời này. 5. In lần thứ nhất (có hay không cũng được) 6. Bìa rộng: 13cm — 20cm, (chỉ xếp chữ ở mặt bìa và gáy bìa).

Giải thưởng: nhất: 10\$00

2 giải nhì: một năm báo P. H.

Gửi về: **Nhà xuất bản ĐỜI NAY**
N° 80 AVENUE GRAND BOUDDHA, HANOI

Hạn gửi đến 20 Mars 1935

Nhà xuất bản ĐỜI NAY kính cáo

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI: SAIGON?

II. — Thuốc **Điều - kinh bạch - đới**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm căn, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, từ cung hư hàn từ nhiệt, cũng hơi độc mủ hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hồng não động từ cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thất ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thi quý ngài thấy rõ hay dở thế nào. Có bán tại: Nhatrang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá. Quảng ngãi: Trần Cảnh. Quang nam: Trần huyên Mai. Tourane: Nguyễn hữu Vinh. Faifoo: Hoàng đắc Vĩnh. Huế: pharmacie Vĩnh Tường. Quảng trị: Thông Hoạt, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn. 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long. 28, rue Chapeaux. Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. Banoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caissees và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: **Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam** được phòng. 82-84-86-88, rue P. Blancqy Prolongee Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

HỒI THỨ SÁU

Thất tình đàn, Gia-Cát cầu phong,
Tam giang khẩu, Chu Du phóng hỏa.

NÓI về Lưu-huyền-Đức từ khi đón được Gia-cát-Lượng tích thảo đồn lương mưu việc lớn. Tào-Tháo muốn thôn tính Kinh-châu, bèn sai Hạ-hầu-Đôn đến đánh. Đôn bị Khổng-Minh dùng hỏa công đốt phá ở đồn Bắc-vọng, thua to. Tào-Tháo cả giận cất đại quân 50 vạn đến báo thù. Lúc đó Lưu-Biểu chết, em vợ là Thái-Mạo đầu tở đi chúc đi, chuốt ngói của con cả là Lưu-Kỳ, lập con thứ là Lưu-Tông, rồi sui Lưu-Tông đem Kinh-châu ra hàng Tào.

Lưu-Bị thế cô, lui quân, giắt dân chạy về Giang-hạ. Triệu-Vân một mình phò Á-Đầu, sông pha trong trận Tào, chém giết tướng Tào hơn năm mươi viên, lúc lọt khỏi trùng vi, áo chiến bào nhuộm đầy máu.

Chạy đến cầu Trường-bản, gặp Trương-Phi cầm ngang ngọn sà-mâu, liền kêu lên rằng :

— Dục-Đức cứu tôi với.

— Từ-Long đi mau, quân đuổi sau đã có ta đối địch.

Nguyên Trương-Phi có sai hơn hai mươi quân kỵ đem ngựa rong ruổi khu rừng cạnh cầu Trường-bản cho bụi bay mù mịt và đem vài trăm chiếc pháo thăng thiên và pháo sứ xỏ đốt để làm nghi binh.

Một lúc, xe tăng, xe thần công và lính tráng bỗng súng đạn kéo đến phía tây cầu Trường bản. Tháo cùng chư tướng phi ngựa đến vừa định ra lệnh tiến quân, thì Trương-Phi đã quát to :

— Ách cha la chi viu !

Tiếng hét như tiếng hú của chàng Tarzan, làm cho quân Tào rụng rời, sớn gáy.

Tháo vội sai bỏ lọng đi, quay lại báo tin hữu :

— Tướng hùng hổ cầm sà mâu kia hẳn là Trương-dục-Đức nước Yên. Trước ta vẫn nghe Văn-Trường nói : Dục-Đức trong chỗ trăm vạn quân, lấy đầu thượng tướng như chằm điều thuốc lá. Ngày nay mới gặp, không nên khinh địch.

Nói chưa dứt lời đã thấy Trương-Phi trợn mắt thét lớn :

— Đờ-mi tua ! oách !

Rồi quay lại hô quân :

— Tiến lên, nhanh ! giết hết đi, mau ! A na văng, hứ !

Tiếng hét vừa dứt, Hạ-hầu-Kiệt đứng bên Tào-Tháo sợ quá vỡ mật, ngã lăn xuống dưới ngựa mà chết. Tào quay ngựa chạy, các tướng và quân sĩ cũng ủa nhau chạy như vịt.

Trương-Phi mang quân về Giang-hạ với Huyền-Đức. Ở Giang-hạ, Khổng-Minh bàn với Huyền-Đức rằng :

TAM QUỐC TÂN THỜI DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo)

— Quân Tào thế mạnh, quân ta khó đương nổi. Tôi xin đáp tàu sang Đông-ngô, uốn ba tấc lưỡi, khiến cho nam-bắc phải nuốt lẫn nhau, ta ở giữa kiểm lợi.

Huyền-Đức mừng lắm, sai bộ ngoại giao đánh giấy thép báo cho Tôn-Quyền biết trước để tiện việc đón tiếp.

Hôm sau, Khổng-Minh đi mua vé khứ hồi đáp tàu thủy sang Giang-dông hội nghị.

Xinh xịch tàu màn xể ở Sài-tang. Lô-Túc ngoại-giao tổng-trưởng của Đông-Ngô ra đón tận bến, rồi cùng lên bộ. Lúc đó, hai mươi một phát súng thần công nổ chào mừng. Nhân dân đến xem đông như kiến cỏ. Họ thì thăm bảo nhau :



— Trông Khổng-Minh còn tốt mã hơn thủ tướng họ Hit nhiều.

Lô-Túc đưa Khổng-Minh lên xe ô tô đến phủ Tôn-Quyền. Sau khi đã đứng cười mỉm để cho phóng viên các nhà báo chụp ảnh, hai người cùng vào phòng ngoại giao.

Hôm sau, các nhà báo đều đăng ảnh Khổng-Minh với câu hỏi xếp chữ rất lớn ở trang đầu :

« Ông tổng-trưởng ngoại-giao nhà Hán Khổng-Minh tiên-sinh sang đàm phán về việc hòa-bình thế giới với Tôn tổng-thống.

« Liệu có khởi vạ chiến tranh không ? »

Kể nghị hòa, người nghị chiến, nhân dân Đông-Ngô đều náo động. Trong nghị trường, ông chủ tịch Trương-Chiêu nhóm cuộc hội đồng bất thường để bàn việc lớn. Đảng Trương-Chiêu, Ngu-Phiên, Bộ-Chất, Lục-Tích, Tiết-Tông, Nghiêm-Tuân

chủ hòa, lấy lẽ rằng thiên hạ sinh linh bao phen bị binh lửa, chỉ nên mua chuộc lòng Tào-Tháo mà tránh việc can qua. Đảng Chu-Du, Trình-Phổ, Hoàng-Cái, Cam-Ninh và các võ quan đều bàn nên chiến tranh.

Nghị viên còn đương phân vân thì Khổng-Minh đến diễn thuyết. Trước máy truyền thanh, Khổng-Minh theo gương ông Doumergue đứng hùng hồn bàn đến hòa-bình thế giới và cuộc chiến tranh sắp phải có.

Đảng Trương-Chiêu đứng dậy phản đối rất kịch liệt. Tình thế đương căng, bỗng có điện tin của Tào-Tháo gửi đến. Lô-Túc cầm điện tín đọc to lên rằng :

— « Cô sắp sang chiếm Giang-dông Stop—Mau đem nộp Đại-Kiều, Tiểu-Kiều Stop. Nếu không nộp sẽ đập đổ 6 quận, 81 châu họ Tôn Stop. Tào thừa tướng ký Stop ».

Chu-Du nghe đọc xong, lòng mảy dưng ngược, nổi giận hét to lên rằng :

— Tức cha chả là tức này ! giặc Tào lão thật, dám khinh miệt cả Giang-dông ta, cái quốc sĩ này không rửa không xong.

Khổng-Minh giả tảng hỏi :

— Xưa chúa Thuyền Vu xâm phạm bờ cõi, vua Hán còn đem công chúa gả cho để cầu hòa, nay tiếc gì hai cô con gái soàng ?

Du nói :

— Té ra ông vẫn không biết, Đại-kiều là vợ cả Tôn-bá-Phù tướng quân, Tiểu-Kiều là vợ Du !

Kỳ thực Khổng-Minh vẫn biết, vì chính Khổng-Minh đã sai Triệu-Vân mạo tên giả làm Tào-Tháo đánh giấy thép sang chọc tức nghị-viên Đông-Ngô.

Một lát sau, Tôn-Quyền xem điện tin, tức uất lên nói rằng :

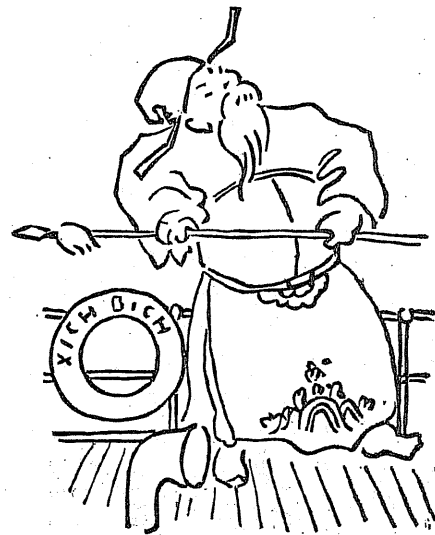
— Ta cùng thẳng giặc già ấy không đội trời chung.

Liên ký ngay nghị định động ba quận, rồi tức khắc phái ngay người sang Mỹ mua năm trăm chiếc máy bay, sang Đức mua ba trăm khẩu súng thần công 320 để dự bị việc chiến tranh, bắt nhân dân phải đứng yên mười phút để tỏ lòng quốc hân và đặt bài kỷ niệm ngày quốc sĩ. Rồi gửi liền tối hậu thư cho Tào-Tháo.

Tào-Tháo tiếp được tối hậu thư định

ngày tiến đánh Giang-dông. Hôm ấy, Tháo thân cưỡi ngựa điem 83 vạn hùng binh, rồi xuống tàu chiến điem mấy vạn thủy-thủ đứng im phăng phắc chào mình. Tháo lấy làm đắc ý, sai mở tiệc, cầm ngang ngọn giáo, uống rượu trong tam quân, nhìn Hạ-khẩu ở mé tây, Sài-tang ở phía đông, núi Phàn-sơn ở phía nam, rừng Ô Lâm ở phía bắc, bốn bề bát ngát, nói lớn rằng :

— Chu-Du, Gia-Cát kia ! chúng mày không biết tự lượng dám đem sức sáu, kiến chực đánh đổ Thái-sơn, sao mà ngu dại đến thế !



Nhân quay lại bảo các tướng :

— Ta năm nay đã 54 tuổi, vì lấy được Giang-dông sẽ đem Đại, Tiểu Kiêu về Đông-tước dài vui tuổi già, ấy là ta mãn nguyện.

Nói xong sai người bắn súng thần công mừng rồi cười khanh khách tỏ ra thái độ rất kiêu.

Chợt có chiếc tàu bay bay vù vù về phía nam.

Tháo hỏi, tả hữu đáp :

— Đó là con chim quạ lớn, thấy bóng trắng tỏ, tưởng trời đã sáng, nên lia cánh mà bay kêu.

Tháo cả cười, cầm giáo hát rằng :

Sao thừa, trăng sáng lạ.

Thẳng cánh về nam, con quạ bay !

Tàu bay hay quạ,

Quạ hay tàu bay ?

Không là quạ nếu ta say,

Mà ta không say :

Chắc không phải con tàu bay !

Tháo hát xong, mọi người họa theo, đều lấy làm vui vẻ. Bỗng có tham mưu Lưu Phúc tiến lên nói rằng :

— Thừa tướng say rồi, chính là cái tàu bay.

Tháo nổi giận đâm Phúc chết thẳng.

(còn nữa)

Tứ Ly

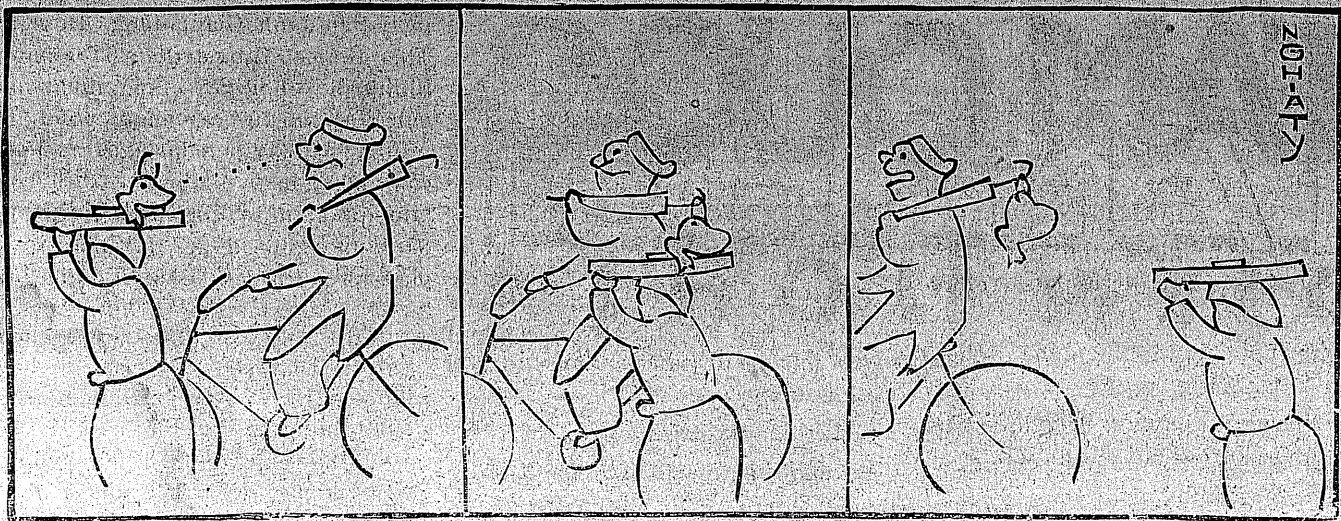
CHƠI XUÂN

Chơi xuân nếu vương phải gai — Thuốc Lê-huy-Phách có tài làm thay — Uống vào bệnh khỏi liền ngay.

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách, chẳng nói ai cũng rõ là một hiệu thuốc có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có nhiều thuốc hay để chữa những bệnh hiện thời : lậu, giang mai, hạ cam. Thứ thuốc Tuyết trùng số 12 (giá \$500) và Bỗ-ngũ-tang số 22 (giá \$300) của hiệu ấy ai đã dùng qua đều phải công nhận là : độc nhất vô song vì hai thứ thuốc này nhứt rất mau khỏi những người sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai mà còn thấy : đau ngang lưng, mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rất thịt, tiểu tiện vàng, đục, có vẩn, ướt quy đầu và như nhồi nhối ở trong. Các thứ thuốc của hiệu ấy đều đã phân chất (analyser) kỹ càng. Chất thuốc ếm dầm không công phạt, không hại sinh dục cũng sức khoẻ. Ai có bệnh chỉ nên lại hiệu thuốc Lê-huy-Phách mà dùng thuốc là chắc khỏi phải tiền mất tật mang.

Lê huy Phách, Tonkin — 12, Route Sinh Tu — Hanoi

ĐẠI LÝ CÁC NƠI : Saigon : Dương văn Vy, 109, d'Espagne. Haiphong : Nam Tân, 82, Bonnal. Vinh : Sinh huy được điểm 59, Maréchal Foch (phố ga). Huế : Van Hoa, 87, Paul Bert, Quinhon : Trần văn Thăng, avenue Khải Định. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.



...Tha hồ mà nhấm rượu.

ở đây. Như vậy, ông viết: mọi người hỏi qua, thì có lẽ ông hơi giàu tương-tương.

Có lẽ vì vậy mà ông là một nhà văn-sĩ đây.

Từ Ly

BÁO ĐÔNG-PHÁP

Ôc khối hải của ông Hoàng-hữu-Huy

Ông Hoàng-hữu-Huy là một khối ôc khối hải. Mà những tin đăng trong báo Đông-Pháp cũng đều là tin khối hải cả.

Ái cũng công-nhận là thế, duy có ông Huy là không biết mà thôi.

Vì không biết, nên ông mới cho ra những tờ « phụ-tương hi-hước ».

Nếu ông biết ra, thì ông cứ in ảnh ông vào đây cũng đủ làm người ta cười vỡ bụng.

Nhưng ông lại muốn tỏ ra rằng ông cũng biết trào-phúng là thế nào. Nên ông mới đăng một bài đây những vị hi-hước đại khái như thế này :

« Ông Khái-Hưng xuất-bản cuốn « Tiếng suối reo ».

« Ông B. B. (tên tây) xuất-bản cuốn « Tiếng thông reo ».

« Rồi các văn-sĩ khác cũng tuyên ngôn :

« — Tôi xuất-bản cuốn « Tiếng sấm reo ».

« — Tôi xuất-bản cuốn « Tiếng vịt reo ».

« Nhưng nếu đọc-giã làm « reo » cả, thì ai chịu « tiền in tiền giấy ? »

Đọc xong bài hi-hước ấy, ai không cười vỡ bụng thì chắc không phải là đồ đệ của cụ Hi-dinh.

Còn ông Huy, nếu ông sợ chữ « reo » như thế, thì ông nên cho xuất-bản cuốn « Tiếng... chết chết ô-tô kêu » thì hẳn là không ai làm reo cả.

Ông « Huy » tặng « phú » sự thật

NGƯỜI ta thường bảo bảo hăng ngày hay đăng tin chó chết.

Duy có báo Đông-Pháp thì không bao giờ chịu đăng những tin ấy.

Thí dụ như câu truyện ảnh của ông Cát-Tường đăng lên báo Ngày-Nay. Ông Huy nhất định tưởng rằng ông Cát-Tường đăng ảnh chỉ cốt để kiếm tiền..., cũng như ông nhất định tưởng rằng ông thông minh.

Nhưng sự thực, ông Cát-Tường gửi ảnh giúp không báo Ngày-Nay.

Nhưng ông Huy cậy có ông chủ-nhiệm tên là « Ngô-văn-Phú » nên ông tặng - « phú » cả sự thực.

Mà ông cũng tặng-phú cả sự thông-minh.

Từ Ly

Giờng nước nước CỤ TRỜI THỦ' ÔNG PHẬT

(Đề vịnh bức tranh của Nam-Sơn bày ở phòng triển lãm năm 1935)

Chễm chệ trên chín tầng mây tỏa,

Đức Phật Thích-Ca ngồi tĩnh tọa.

Mình mặc áo màu « súc-cù-là »,

Vai khoác cà-sa trăm mảnh vá ; -

Trên đầu rực rỡ vòng hào quang

Tròn xoe tựa hồ cái nón lá.

Tâm hồn vơ vẩn cõi hư vô,

Ngài nghĩ trăm ngàn về đạo cả.

Tri đương suy tính tìm đường tu,

Tu cho phúc đức mau thành quả,

Tu cho lên tới cõi Nát-bàn,

Thoát ly ra khỏi vòng sinh hóa,

Đề mong cứu vớt đám chúng sinh

Khỏi kiếp trầm luân, đời được thỏa.

Ngài tìm chân lý, còn miên man,

Bồng đầu thấy hiện ba cô ả,

Thân thể trần trường đứng nhón nhơ,

Mặt mày tơ tráo tóc buông xỏa,

Và về thốn thẹn, đôi lông ngóng.

Dơ dáng, đại hình, thực dĩ lỏa.

Có nào cũng thịt bắp, vai u,

Người chắc nịch nịch như cối đá.

Mon men trước mặt đức Thích-Ca,

Ba cô định gỡ ngón suồng sã.

Một cô dăng bó hoa mào gà,

Một cô ông eo như nhảy múa,

Còn cô thủ ba, bạo dạn hơn

Mon men ý chừng muốn găm gạ.

Đó là quỷ cái của nhà Trời,

Sai ghẹo Thích-Ca để thử dạ...

Cụ Trời đã tham, nhưng chẳng tình.

Tôi dám chê cụ khù-khờ quá !

Bồng-lai có thiếu gì tiền nga,

Mà không kén được mấy cô khá.

Lại đi chọn những đồ ma-lem,

Hình dong cục kịch, kềm tao nhấ,

Mặt tơ như thớt, không chút tình,

Kềm về tươi cười, kềm lời lả,

Chỉ tơ cây thịt đừng tỏ hổ,

Dáng điệu vụng về hết chỗ tả —

Đến ngay thẳng tôi, kẻ trần phàm

Còn không cảm hứng tí nào cả,

Trách chi đức Phật chẳng chuyển lòng,

Tọa thị điềm nhiên, có gì lạ...?

Tú Mỡ

NHỤ HOÀNG VĂN TẬP

SAU khi đặt cuộc cầu đối phúng sống ông Trần-tán-Bình là người có biệt tài làm đến tuần-phủ, báo Trung-Bắc thầu thập các văn thơ của ông ấy để cho ai nấy biết rằng ông Trần lại còn là một nhà thi-sĩ.

Bắt đầu đăng — lẽ tự nhiên — là bài hát nói của ông Trần tán ông Hoàng-trọng-Phu đi tây về. Thật là một áng văn chương kiệt tác, nhờ nó, ông Trần ngày sau có thể liệt vào hạng Lý-Bạch, Đỗ-Phủ được.

Chim bay hãy đứng lại, vượn vũ hãy im kêu, xe ô-tô hãy thôi xinh-xịch, để mà lắng nghe :

MIÊU :

Àu du mừng Cụ cuộc đi

Mình vì sức khỏe, nước vì ích chung.

Mình già, nước trẻ đang mong,

Mọi người đề mắt đều trông Cụ về.

Khi về vẫy bọc quanh xe

La-ga chặt lối, Ba-lê hỏi quạ.

Nắm tay Cụ cũng cười khà

Rằng nhờ hồng phúc nước nhà bình an.

Tuyệt! tuyệt hay! khen rằng đáng giá thịnh đường...

Nhưng ông bảo ông Hoàng-trọng-Phu sang Pháp vì ông ta và vì nước nhà còn có lẽ, chứ ông bảo ông ta già mà nước nhà trẻ thì ông có lẽ chưa đọc lịch-sử : ông nên về xem quyển « Annam sử lược » của ông Trần-trọng-Kim soạn sẽ biết nước ta già đã hơn hai nghìn năm rồi.

Đến lúc ông bảo mọi người vẫy bọc quanh xe ông Thiếu ở la-ga Hàng Cỏ hỏi quạ Ba-lê, thì ông quên mất tôi : thật quạ là tôi hơn đó không có mặt

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết thư thượng hạng, lịch sự đủ các mẫu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ

THẦY TƯỚNG

MINH NHƯ' KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tào thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vị lai như muốn tránh giữ, gặp lành tai lộc may mắn thế nào, muốn mang con cái, cầu việc hôn nhân—gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiện thầy Minh như-Kính ở 55 phố. Hàng Đào, Hanoi.

TIÊU SƠN TRANG SĨ.

(Tiếp theo)



LÊ BÁO vỗ tay cười :
— Sư cụ hồ mang, tối rước
gái về chùa rồi !

Phạm Thái buồn rầu, chấp tay nói :

— Nam mô a di đà phật ! nhưng rồi
sao nữa, thưa hiền huynh ?

Quang-Ngọc kể tiếp :

«Chàng tuổi trẻ đã toan cầm kiếm
xông ra thì lại nghe có tiếng — tiếng
sư cụ — hỏi một người thứ ba vừa đi
tới :

« — Hân ta ra sao ?

« Tiếng trả lời của sư bác :

« — Bạch cụ, hân ta nằm trong
buồng quan cư. Xin cụ nên đề phòng,
hân ta giỏi võ lắm kia đấy ! »

« Hai người còn nói nhiều, nhưng
chàng tuổi trẻ không nghe rõ, vì họ
nói nhỏ. Nhưng ý chừng sư bác thuật
lại cuộc đánh nhau vừa xảy ra, vì
thấy người thiếu nữ khúc khích cười
có dạng chế nhạo. Sư cụ nói to :

« — Được ! để nó đấy, ta sẽ sẵn lòng
đưa nó về cực-lạc thế giới.

« Bây giờ, ba người đi ngay sát cửa
phòng chàng thiếu niên nằm, sư bác
thì thăm bảo sư cụ :

« — Hân ta ở trong này, nhưng chắc
đương ngủ say ».

Cô thiếu nữ không biết, thích
chí điều gì, vỗ tay cười vang,
cười ngả cả vào cánh cửa phòng đến
rầm một tiếng. Sư bác vội vàng sũa
tay bảo : « Se sẽ chứ, kéo hân ta thức
dậy thì nguy bây giờ.

« Thiếu nữ vẫn cười :

« — Sư cụ sợ gì thằng nhãi ranh ấy,
phải không bạch cụ ? »

Sư cụ được gái khen, phồng mũi :

« — Phải ! ái khanh nói rất phải.
Ngũ ấy vị tất đã chịu nổi nửa chùy
này.

« Vừa nói vừa giơ ra một cái chùy
đồng nặng. Sư cụ lại nói :

« — Nhưng ái khanh ạ, bây giờ ta hãy
cùng nhau hưởng cuộc ái-ân đã... »

« Thiếu nữ nũng nịu :

« — Không, bao giờ sư cụ giết được
tên hồn xược ấy, em mới chịu nghe lời.

« Tức thì cánh cửa phòng mở toang,
chàng tuổi trẻ xông ra, tay múa kiếm,
miệng thét :

« — Có ta đây !

« Sư cụ cũng khoa chùy lên đối
địch. Trong khi ấy thì, lạ lùng xiết
bao, cô thiếu nữ nhân lúc bất ngờ rút
ngay dao dẩu ở trong bọc ra thì cho
sư bác một nhát trúng ngay giữa họng,
nằm vật xuống đất chết tươi. Rồi nàng
quay lại giúp sức chàng tuổi trẻ. Thấy
nàng trong tay chỉ có một cây đoản
dao, không đỡ nổi cái chùy nặng của
sư cụ, chàng tuổi trẻ vội kêu :

« — Cô lùi ra, cứ một mình tôi cũng
đủ giết nổi thằng sư hồ mang này rồi.

« Nhân lúc chàng đề ý đến cô thiếu
nữ, giữ mình không được kín, nhà sư
nhằm trúng thanh kiếm chàng cầm
giáng xuống một chùy hết sức mạnh,
khiến kiếm văng ra. Tình mệnh chàng
sắp bị nguy thì cô thiếu nữ liền múa
tít lưỡi đoản dao xông vào cứu viện.
Cái cử chỉ hào hiệp ấy giúp chàng tuổi
trẻ đủ thời giờ nhặt thanh kiếm để lại
sấn vào đánh nhà sư. Chàng tức vì đã
bị nhà sư làm mất thể diện ở trước
mặt má hồng, nên chàng ráng hết sức
binh sinh, rở hết võ nghệ ra đối
địch, bởi thế, chàng bao lâu cô thiếu
nữ nghe thấy chàng hét lên một tiếng
rất lớn, rồi nhảy bổ vào đâm nhà sư
một nhát xiên từ ngực sang lưng... »

Lê Báo cười :

— Thế là cả sư cụ, lẫn sư bác cùng
được lên Nát-bàn châu phật.

Quang Ngọc cũng cười nói :

— Họa chẳng xuống địa ngục châu
vua Diêm-vương.

Phạm Thái mơ màng dăm dăm nhìn
hỏi :

— Còn người thiếu nữ ?

Quang Ngọc thần nhiên đáp :

— Tức Nhị-nương.

Phạm Thái kinh ngạc :

— Nhị-nương ?

— Phải, Nhị-nương. Mà người thiếu
nữ là Nhị-nương thì cô chi lạ ?

Lê Báo ngờ ngác hỏi :

— Nhị-nương là ai vậy ?

— Rồi hiền đệ sẽ biết.

— Vậy bây giờ ta hãy uống mỗi
người hai chén rượu đề chúc thọ Nhị
nương đã !

— Lê hiền đệ nói rất phải.

Ba người cùng vui vẻ nâng chén. Lê
Báo lại hỏi :

— Thế rồi sao nữa ?

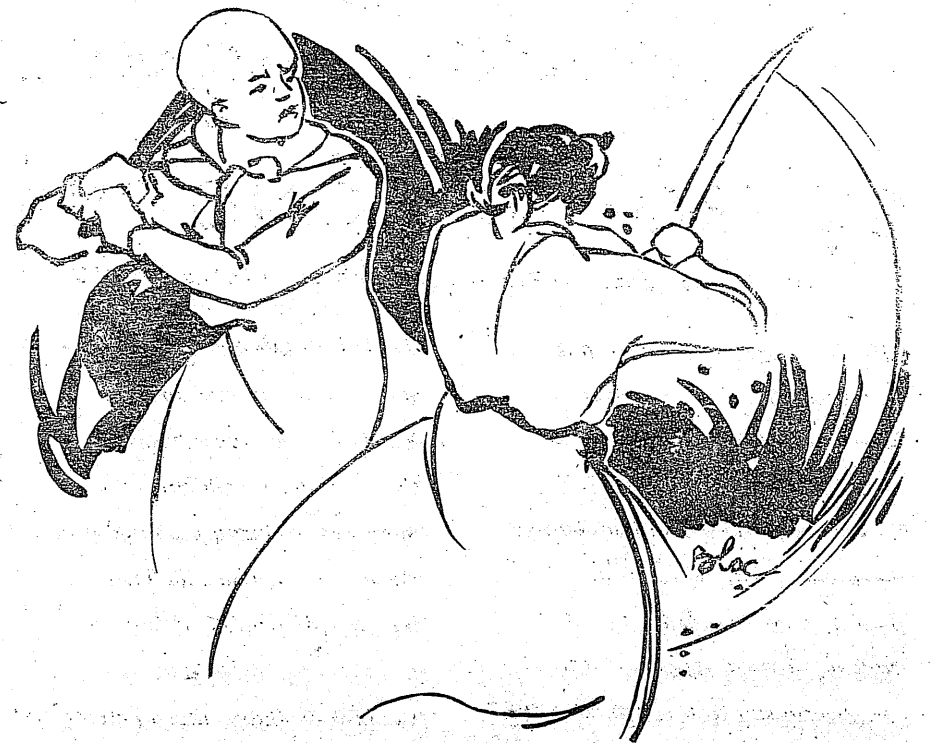
Quang Ngọc mỉm cười đáp :

— Rồi chàng trẻ tuổi trở nên sư ông...

Phạm Thái nói tiếp :

— Đạo hiệu là Phổ-tĩnh thiền sư,
phải chăng, bạch sư ông ?

Trần quang Ngọc vẫn mỉm cười :



— Ý thế. Giết xong hai tên ác tăng,
Nhị-nương cùng ngu hữu xục xạo đi
tìm bọn tiêu, thì chung, — tất cả năm
tên—đều ra quỳ xuống van lạy xin tha.
Ngu hữu liền sai chúng khiêng hai cái
thây đem chôn ở phía bên kia đồi.
Đoạn, ai nấy lại đi ngủ, tuy lúc đó gà
đã bắt đầu gáy sáng.

« Từ hôm sau, Ngọc này nghiêm
nhiên dùng đạo hiệu của nhà sư đã
tịch một cách phi thường, nghĩa là
hiệu Phổ-tĩnh thiền sư. Ở vùng này,
nhiều người không ngờ rằng có xảy
ra sự biến gì hết. Một ít người biết
truyện thì lại làm ngo, vì họ rất ghét
và rất sợ lão ác tăng kia, nên biết hân
bị giết, họ rất đổi vui mừng. Bởi vậy,
ngu huynh đây, nhờ trời, nhờ phật
tổ được yên lành mà tu đạo nhiệm
mầu... »

của **Khái-Hưng**

Phạm Thái từ nãy vẫn theo đuôi ý
nghĩ về Nhị-nương, tò mò hỏi :

— Thế còn Nhị-nương ? Nàng không
nói truyện vì sao nàng lại đề tên ác
tăng bắt về chùa ư ? Hình như nàng
cũng thông võ lược kia mà ?

— Phải, nàng rất tinh thông võ nghệ,
và cú kễ tay đôi đánh nhau, nhà sư
hồ mang kia cũng chưa dễ làm gì nổi,
nhưng vì nhiều lẽ, nàng muốn dùng
mưu mà giết tên ác tăng một cách kín
đáo, không để tiết lộ cho ai biết.

« Nguyên nàng là con gái quan binh
bộ thượng thư Nguyễn-dinh-Giản. Khi
Nguyễn-Huệ lên tiềm ngôi nhà Lê,
quan thượng thư vì theo không kịp
đức Chiêu-Thống, đành phải quay về

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIỆN TINH TRIẾT NỌC

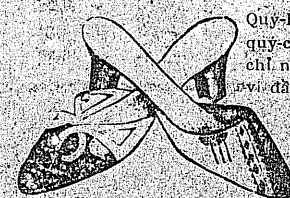
Thuốc KIỆN tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc **Bình-Hưng**, ai là người, chẳng biết. Như các người phải chứng **Lậu, Giang**, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thối rữa, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phước phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giắt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay rụng. Thì dùng ngay thuốc KIỆN tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi (nhé 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, lở, loét, đau, đi đại tiện, dùng thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

Bình Hưng

67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trong sang)

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

HIỆU DÂY LẬU NÀM KHÉO NHẤT BẮC-KỲ



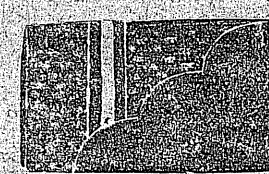
Quý-bà muốn tăng về nhà nhận, lịch sự;
quý-cô muốn thêm phần yếu-khiêm diêm-lệ,
chỉ nên dùng dây kim-thời-có-mỹ-thuật và
vải đầm theo lối mới của hiệu.

PHONG-TÀI

43, phố Xe Đĩa, Hanoi

CHI-ĐIỂM

2 và 18, phố Hàng Bó



Và nhân dịp tết nguyên-đán sắp tới
bán-hiệu xin hiến quý-bà, quý-cô 1
giá rất hạ nhưng hàng làm vẫn có
chất lượng hảo, đặc-sắc như thường vậy.
Chuyên gửi linh hóa giao ngay khắp Đông-Đương và nhân mùa giục
sắm đồ hàng hóa khác.



ĐÙNG như lối hàn ngôn của cô Kiềm, quả nhiên tới thứ tư 16.1, hội quán Sampic biến thành một chiến trường rất náo nhiệt, hay nói cho đúng hơn, diễn đàn ở Sampic hôm đó đã thành ra một lời đại thi vô. Người đi nghe thi ít, người đi coi rất đông, mà người trợ chiến lại đông hơn hết. Chưa đến 9 giờ, trong gian phòng âm thấp dưới nhà hầm của hội Sampic đã đông chật những người, không còn chỗ nào lách chân, mà những cái mũi của thính giả ngo ngắc không biết dặt vào đâu để thở được một chút không khí. Không khí trong hầm lúc đó nồng những hơi người và đầy những sát khí.

Cuộc tranh đấu bắt đầu. Có Kiềm, sau mấy lời giới thiệu của bác sĩ Trần văn Đôn, lên diễn đàn, Cô đứng trước bàn trong 10 phút đồng hồ, mà chưa nói gì được. Ngay hàng ghế thứ nhất, ông Nguyễn văn Hanh ngồi lặn le chỉ chờ vọt lên diễn đàn, tuy không phải là phiên ông diễn thuyết. Tay sách một cái cặp da, đứng những giây má gì không biết, làm cho mấy người chưa trả xong tiền nhà, tiền điện, cứ giắt mình thon thót. Mấy ông bạn ngồi cạnh ông và xun xoe khắp mấy góc phòng đều mồm môi, mồm lợi, sẵn tay áo, có ý để trấn lĩnh ông, và cũng lẽ nào có Kim nữa. Có Kiềm biết mình đại, không sớm để phòng thuê sẵn một ít người trợ lực. Nhưng đã chót đến thì thời cũng phải nói qua loa cho xong truyện. Thành ra cô bèn vực thơ mới không được hùng hồn lắm, và công kích ông Hanh cũng rất là nhẹ nhẹ.

« Nhân xin được phép đi đưa đám cha, nàng thừa lúc bối rối trốn thoát, rồi đi chu du khắp đó đây, tìm đến những chỗ quen thuộc để cầu học nghề võ. Ba, bốn năm trôi, nàng lần lút trong các nhà dân quê các trấn Nghệ-an, Thanh-hóa, Sơn-nam, Kinh bắc, cho đến hôm gặp nhà sư hồ mang, mê cái sắc đẹp của nàng, thả lời chòng ghẹo. Nàng đã rắp ra tay cự địch, nhưng khốn nỗi, một sự ngẫu nhiên lạ lùng! tên sư kia lại là người đồng hương với nàng, và năm, sáu năm trước, đã có trụ trì ở chùa làng.

« Hẳn dọa, nếu không bằng lòng thần, hẳn sẽ tố cáo tung tích nàng với quan phân phủ Từ-sơn. Bất đắc dĩ, nàng phải vờ ưng thuận, cũng định đến đêm khuya sẽ ra tay trừ khử tên cường bạo hoang dâm cho bỏ ghét...»

Ngừng một lát, Quang-Ngọc lại nói tiếp:

— Chính nàng cùng ngu huynh đã lập nên đảng Tiếu-Sơn. Nàng đã giúp đảng được nhiều việc lắm, ấy là không kể cái công cứu sống cho Ngọc đây.

Lê-Bảo cười sằng sặc:

— Thế mà hai người không yêu nhau thì cũng lạ!

Quang-Ngọc buồn rầu đáp:

— Nói kính trọng nhau thì đúng hơn. Đường lúc theo đuổi công cuộc lớn lao, còn bụng đầu nghĩ tới ái-tình. Và lại nhị đệ hiểu cho rằng, mình tuy không thực bụng tu hành, song đã nhờ cái áo cà sa để trốn tránh thì cũng không nên làm nhem nhọ nó.

Phạm-Thái mỉm nụ cười ngờ vực, ngồi im. Quang-Ngọc lại nói:

— Nàng cũng có bảo ngu huynh rằng khi nào việc lớn xong xuôi, hai người sẽ cùng nhau đi chu du khắp nước

Ngay bên cạnh chỗ tôi ngồi, có một ông to béo, ý chừng là phe đảng ông Hanh, mỗi lúc cô Kiềm đọc một câu thơ mới của Thế Lữ, hay của Trường Bách hay của một thi sĩ nào ở báo Phong-Hóa, thì ông rần vai bủ ra một cái môi rất dài và « ừ ừ » một tiếng dài gần bằng cái môi ấy. Tiếng ừ ừ

Nam như Phạm-Lãi và Tày-Thị đời-xưa ở bên Tàu, chứ nay còn thời kỳ năm gai, nếm mật, nghĩ chi tới hạnh-phúc êm-dềm của tình ái!... Lời vàng ấy, ngu huynh đã khắc ở bên lòng, thế không bao giờ dám sai.

Lê-Bảo bông đùa một câu:

— Nghĩa là hai anh chị còn tạm là đôi bạn cầm kỳ để chờ ngày trở nên đôi bạn cầm sắt chứ gì.

Quang Ngọc quắc mắt lườm, rồi tỏ vẻ mặt trang nghiêm mà nói rằng:

— Thôi! đã quá dài lời nói câu truyện phiếm. Bây giờ rượu đã hầu cạn, nhắm đã hầu tàn, xin mời nhị hiền đệ đi nghỉ một giấc cho thực ngon, tối hôm nay, ngu huynh cần đến lòng can đảm và hai cánh tay cứng cáp của nhị đệ lắm đấy.

Lời nói rần rờ như câu hô binh, khiến hai người phải vàng lời ngay.

(Còn nữa)

Khái Hưng

HANH, KIỀM TÌ THÍ LỜI ĐẠI



ủa ông ta được những cái mồm đồng đảng họa theo làm cho cô Kiềm sự hân nết nặt lại, và ông Hanh thì nở phồng hai lỗ mũi nên nó cũng không nhớ gì cho lắm. Cái ông to béo, có lúc nóng nảy, đang hai cái đùi u những thị' ra, như người đang lần một bài võ tần, làm cho mình suýt nữa bắn xuống đất, vì... thiếu chỗ ngồi, tôi chỉ được ghé một mẩu ghế của ông và một mẩu ghế nữa của ông bạn nhỏ người. Cũng may, ông ta chỉ đứng vậy thôi, chứ không đi bài võ tần nào, nên không đến nỗi thành án mạng.



Ông Phan-văn-Hùm

Cái không-khí lúc bấy giờ không phải là không-khí một phòng diễn thuyết, mà rõ là không-khí một đại thi vô. Trong khi cô Kiềm khua môi trên võ đàn, như nàng Sĩ-cầm-Bình (trong truyện Anh hùng nào) múa võ trên lời dài, thì ở dưới, bọn đi xem, phe đảng ông Hanh cũng sẵn áo, sẵn quần, mồm môi, mồm lợi như chư anh hùng, phe đảng của Lý Quảng.

Cái không-khí ấy dè nên một cách nặng

nề, mãi cho đến lúc cô Kiềm nói xong. Cô vừa đứng dậy thì ông Hanh lấy hơi, vọt lên... lời đại.

Xưa nay, ông giáo Hanh trước mặt học trò vẫn phải giữ dè lời nói, thì tới giờ hôm đó được dịp nói nhảm lại không nói. Người ta phải tùy từng lúc mà lịch sự, chứ lúc nào cũng lịch sự, cũng nhả nhận thì còn có nghĩa lý gì. Vì thế, nên ông Hanh hôm đó quyết trút hết những cái lịch sự, nhả nhận để lộ hẳn chân tướng trên diễn đàn một lần nữa, để tỏ cho bà con biết rằng nếu con em ít giáo-dục thì về sau sẽ ăn nói như vậy.

Ông Hanh leo lên diễn đàn, hỏi thính giả:

— Anh em, chị em có muốn cho tôi nói không?

Những tay trợ chiến của ông đều trả lời:

— Có, có.

Tức thì ông Hanh loét một cái miệng rất linh và rất rộng, cười mà trả lời cô Kiềm một cách đắc trí lắm. Ông gọi cô Kiềm là « nữ thi-sĩ » rồi ông quay lại thính giả cười một cách ranh mãnh. Những người trợ chiến lại vỗ tay và cười rả! hùng hồ.

Ông Hanh nói: « Tôi, Nguyễn văn Hanh, cô, Nguyễn thị Kiềm, hay là cô, Nguyễn thị Kiềm, và tôi, Nguyễn văn Hanh, — lật lại theo lối tây... » Rồi ông ra hiệu cả hai tay, cười một cách khoái lắm. Trong đám thính giả, có bao nhiêu con nít lau lỉnh đều cười rộ lên. Những người đang ngáp hay đang cãi nhau cũng giắt mình quay lại rồi cười theo và vỗ tay theo.

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon —
Đông-Đức, 64, Rue des Cantoanais, Hanoi — Thiên-Thành,
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế,

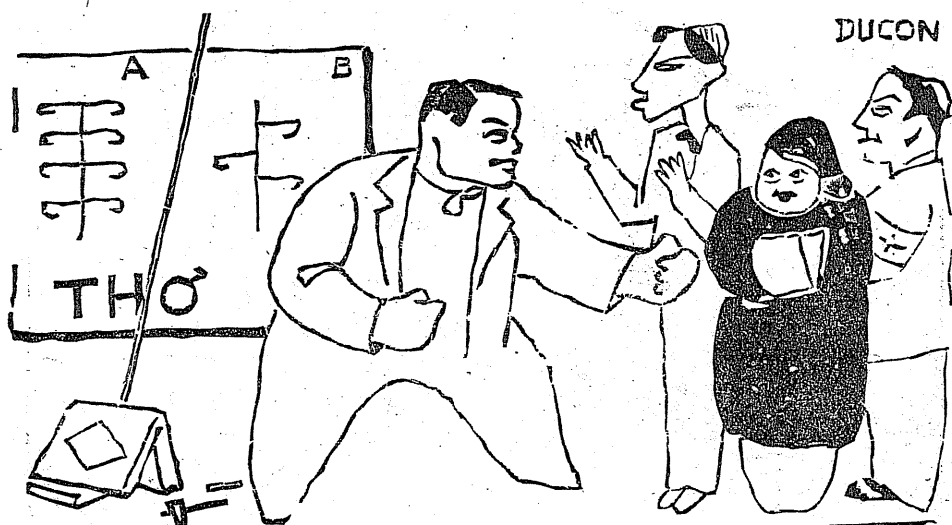
Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước khiêu ta vì người yếu phòng dục quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghỉ ngơi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tàu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đăm đơan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc; ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khối, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khối.

KIM-HƯNG ĐƯỢC-PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi



CUỘC DIỄM BÁO

Báo và... Sách chơi xuân
Cứ mỗi lần xuân về, ta lại thấy xuất bản không biết mấy thứ sách chơi xuân, không biết bao nhiêu là số báo đặc-biệt về xuân.

Mùa xuân có lẽ là mùa đáng yêu của các nhà văn-sĩ — có lẽ mà thôi — chưa hẳn đã chắc. Vì hết ngâm-vịnh mưa bụi của mùa xuân, các ông ấy lại ngâm-vịnh cái nóng-bức của mùa hạ, cái mát-mẻ của mùa thu, rồi đến cái lạnh-lùng của mùa đông, các ông ấy cũng ngâm-vịnh nốt.

Có một điều chắc nhất là hôm hai mươi ba tháng chạp, nhà văn nào cũng sức nghĩ đến ông Táo lên châu giời. Thề rồi theo cái lệ mấy trăm năm có lẽ, các nhà văn vội vàng làm thơ để hỏi ông Táo, để tiễn ông Táo, để chế-riếu ông Táo, để căn-vận ông Táo, để an-ủi ông Táo. Thôi thì đủ các thứ thơ về ông Táo.

Chẳng thế mà một số đặc-biệt mùa xuân của tạp-chí Tân-Á, chỉ có rất thơ ông Táo mà hết bốn mươi trang.

Người ta phàn-nàn cho ông không có quần-áo mà mặc, không có ngựa mà cưỡi. Người ta lại phàn-nàn cho ông không có cỗ-bàn mà ăn, tỏ ý ái-ngại vì ông hết được người ta kính-trọng.

Lại có nhà văn lăm le định bỏ tù cả ông nữa.

Thật là rầy-rà. Nếu ông Táo chịu khó đọc hết các thơ văn nói về ông, tôi sợ ông không có thì-giờ mà lên châu Thượng-đế nữa.

Nhưng không biết ông Táo có duyên nợ gì với nhà văn mà mỗi năm lại được các nhà văn chú-ý đến một lần? Người ta chú-ý ông hơn đến việc thiên hạ, hơn đến việc quan-trọng trong nước, hơn đến cả mấy trăm đồng-bào đang đói-khát ở Trung-kỳ.

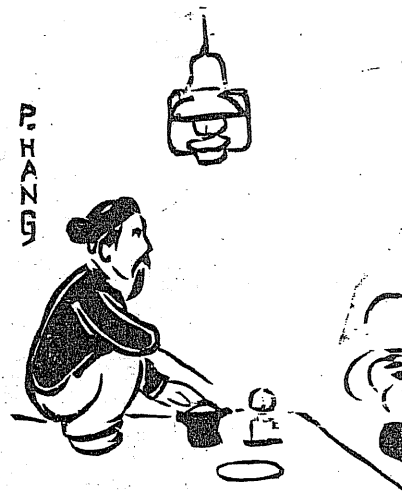
Thật các ông nhà văn cũng đã rộng thời-giờ.

Tôi ước rằng, đầu xuân sang năm, các ông để yên ông Táo vào một chỗ. Ông Táo, ông chỉ mong có thể, mà các độc-giả chúng-tôi cũng chỉ mong có thể.

Như vậy, họa chăng các báo-chí, sách vở ta mới khỏi cái vòng-luân-quần, loanh-quanh ở số bếp trong nhà.

Văn hay, tư-tưởng lạ

Cứ cố đi! Trong những số báo xuân ấy, các nhà văn vì xuân kích-dộng, thốt ra những câu văn ý-tưởng thâm-trầm lạ.



Sao mà mây

Đây là câu văn của « báo Saigon đặc biệt » khuyên các anh em thanh-niên trong nước nên dẫn bước trên đường đời : « Trách-nhiệm bạn-trẻ với năm mới » :

« Vậy trong khi chúng ta gập giò nước ngược cũng cứ cố sức lội-bơi, ban đầu mới thả mình xuống hình như người hơi, đuối sức, bị nước lôi phăng đi, nhưng nếu ta ra sức vẫy-vùng gằng-gỗ, không mau thì chậm, thế nào ta cũng bơi qua tới bờ thành-công ở bên kia, không lẽ chết chìm được đâu mà sợ... »

Các bạn thanh-niên không sợ ! Cứ cố bơi đi, dù các bạn không biết bơi cũng mặc kệ : cứ cố đi, dù các bạn có thấy người hơi, đuối sức — Mà hễ bao giờ các bạn chìm tận đáy, ấy là lúc các bạn thành công rồi đó !

Tại sao ?

NG Chu-Son thật là một người ngây-thơ quá-đỗi. Thơ ông làm ra, ông cũng không biết nó là hay, hay là dở nữa... (muốn chừng hay thì phải) nên ngây thơ, ông viết rằng : Văn-Học số 68, bài thi-thoại :

«...Người : người, người với người ta, Người yêu ma, cũng yêu ma với người. Chẳng biết mấy câu thơ ấy ra sao mà các nhà nho có tiếng như ông Nguyễn-như-Thiếp, ông Trần-văn-Khám, ông Trần-văn-Ưần, ông Trần-dinh-Viên, ông Nguyễn-Thư hề thấy mặt tôi là đem ra ngâm !... »

Thật là khó nghĩ cho ông Chu-Son quá ! Thấy mặt ông, người ta đọc thơ ông, thì không biết người ta định khen hay định chê

Chắc là thấy mặt ông, người ta đọc thơ định khen tài ông — chứ khi nào người ta định chê ông, — trừ khi nào người ta định khen ông, cũng chưa biết chừng.

Mà chắc là người ta khen ông, vì thơ ông hay. Còn nếu thơ ông mà dở, thì người ta chê ông đã đành rồi.

Vậy cốt nhất là ông phải biết thơ ông hay, hay là dở đã.

Thạch-Lam

Ông Hanh nói tiếp : « Tôi với cô cùng đi trên một con đường lữ lăm, mà cô không biết ». Ông định nói : ông không phản đối thơ mới và đồng ý với cô Kiềm. Nhưng ông có một lỗi nói bồng bầy mà suyên tạc làm vui lòng một số dòng thính giả.

Ông lại nói : « Cô đây một cái cửa đã mở rồi « vous enfoncez une porte ouverte ». Một số dòng lại cười rộ, vì họ tưởng rằng cô Kiềm đến đây cửa nhà ông Hanh. Nhưng ông Hanh chỉ định nói là cô Kiềm phản đối ông vô ích, vì ông có công kích thơ mới đầu.

Phải, ông không công kích thơ mới, ông chỉ chê thơ mới thôi. Nhưng ông không dám nói là : « Tôi, Nguyễn văn Hanh chê thơ mới ». Ông chỉ chê thôi, mà ông không nói là chê. Nhưng ông Hanh lại được mần nguyên quá sức mong, là vì không một mình cô Kiềm « mắc cỡ », mà tất cả bao nhiêu nữ thính giả đều mắc-cỡ, vì những lời lẽ, những dáng điệu của ông. Thực là kết quả mỹ mãn không ngờ.

Ông nói với Cô Kiềm : « cô bảo cô không siu (degonflée) (1), thế là cô còn cứng, vậy tôi xin siu trước ». Rồi ông lại toét miệng ra cười và lom khom bước xuống ghế ngồi.

Thế là ông lại được hoan hô một lần nữa.

Có mấy bà ngồi hàng ghế đầu nhấp nhồm định đứng dậy mắng cho ông mấy câu, nhưng thấy vậy cánh ông lớn quá và nhất là cái quả dấm của ông nắm chặt quá, nên lại ngậm ngùi mà ngồi im. Có một bà, trãi hẳn lại, vỗ tay dứt hơn mọi người để khen ông Hanh : mọi người trông lại thì bà... bà Nguyễn văn Hanh.

Bỗng một ông nữa vọt lên diễn đàn. Thôi, nguy rồi, cô Kiềm lại phải một phen run sợ. Nhưng may sao, ông này tuy đem một cái mũi rất lớn lên diễn đàn, cũng không đáng sợ bằng ông Hanh. Ông ôn tồn nói một hồi, không ai hiểu ông nói gì, chỉ thấy ông quanh quẩn mắng hết ông Hanh, lại cứ đến cô Kiềm, cho là hai bên đều vô lý hết, rồi ông lại cứ cả ông, vì ông cũng vô lý nốt.

Ông Hanh ngửa tiết lại nhẩy lên lớt dãi. Hai ông giở tài ngon lưỡi trước mặt cô Kiềm, làm cho cô Kiềm hàm-hực muốn khóc : cô muốn chui xuống đất, nhưng hiềm vì đất rắn quá, cô lại muốn bay lên trời, thì cái hàm lại thấp quá. Cô Kiềm cầu cứu ông huyện Tri, nhưng ông huyện Tri không động đậy ; cô cầu cứu ông Phan văn Hùm nhưng vẫn thấy ông Phan văn Hùm giữ nét mặt thản nhiên, lạnh lùng, làm cho cô chống quýt ở giữa cái mồm rộng của ông Hanh và cái mũi lớn của ông no.

Ông đốc tờ Đồn lúc bấy giờ về mặt hơn hồ lắm. Ông chắc lắm, thế nào chẳng có anh võ đầu, sát trán, đập sọ, gây thương. Nếu không, ít ra cũng có một vài ba thính giả hoảng sợ mà ngất đi chẳng.

Nhưng bà con thấy quang cảnh nguy ngập, số nhau mà chạy trốn làm cho người ngao ngán nhất là ông đốc tờ Đồn.

Ngộ Không
(Đặc phóng-viên P. H.)

1. Cô Kiềm có câu thơ :
« Tôi xin bảo nhỏ : manh chưa siu ». Manh là Manh Manh, biệt hiệu cô Kiềm.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN :

Hồn bướm mơ tiên của Khái Hưng (nghìn thứ 4) 0\$45

Anh phách sống của Nhất Linh và Khái Hưng (nghìn thứ 2) 0\$45

Nửa chừng xuân của Khái Hưng (nghìn thứ 5) 0.75

Giòng nước ngược của Tú Mỡ 0.50

Gánh hàng hoa của Khái Hưng và Nhất Linh 0.60

Tiếng suối reo của Khái Hưng 0.40

Mấy vần thơ của Thế Lữ 0.60

Cạm bẫy người của Vũ tg. Phụng 0.45

Đẹp của Nguyễn cát Tường 0.35

Vàng và máu của Thế Lữ (bết).

ĐƯƠNG IN

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)

Anh phách sống (in lần thứ hai)

Giọc đường gió bụi của Khái Hưng.

Nắng thu của Nhất linh.

Đời mưa gió của Khái Hưng và N. L.

Gối tạc đàn của Thế Lữ.

Ái mưa cả bộ 9 cuốn (trừ Vàng và Máu hết), giá tổng cộng 4\$50 chỉ phải trả có 3\$50 mà thôi.

Tiền cước cuốn đầu là 0\$20 những cuốn sau mỗi cuốn thêm 0\$06.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BAO-CHẾ HÀNG NHẤT TRƯỞNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$06

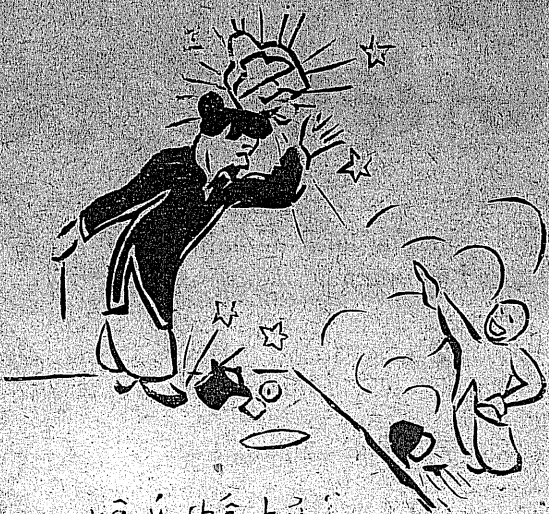
MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE

PILULE

LABORATOIRE 59 RUE PAUL

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu : PHARMACIE O



vô ý chế hủ

EM LAN XEM KỊCH

S AU buổi làm chiều hôm hai mươi chín, cậu Lan đợc nghỉ tết, giắt Lan (lên bảy tuổi) đi xem diễn kịch.

Nhìn lên sân khấu, Lan thấy một nhà chắc giàu lắm, vì bày biện rất sang trọng. Mấy đứa bé chông một ông cụ đang quét nhà. Lan vừa buồn cười, vừa thương ông cụ già.

Còn ông già thấy bọn trẻ bỏ đi chơi, thì đứng dậy sụt-sịt, than cái số phận tôi đời, nò bực của mình. Ông nói:

— Hôm nay đã hai mươi chín tết, chợ Đồng-xuân đã sắp bán hết hàng rồi, thế mà ta chưa lúc nào đi mua được cho mẹ con nó cái gì, thật là khổ quá.

Ông lão khóc. Lan cũng rơm rớm nước mắt.

Rồi ông lão lại nói:

— Hay ta cứ đi chợ Đồng-xuân sắm tết, rồi nhờ anh xe, nhân tiện về quê, đưa cho vợ con ta. Chốc nữa về, ông chủ có hỏi ta, thì ta cứ nói phắt là đi gánh nước phải xếp hàng.

Nói đoạn, ông lão bỏ chổi đi vào. Em Lan lấy làm sung sướng đưa vạt áo con lên thấm mấy giọt nước mắt.

Bỗng trên sân khấu có một ông mặc quần áo tây, bệ vệ, cầm ba-toong đi đi lại lại như chờ ai. Ông ta gọi:

— Lão khản ơi! vừa nói ở đây, lại cắt đi đâu rồi.

Em Lan lo thay cho ông già sẽ bị cái gậy kia đập vào người. Rồi em Lan như có người sui, người giục trong tâm hồn non nớt, ngáy thơ, đứng dậy nói to lên rằng:

— Nay ông chủ ấy ời! ông lão khản đi gánh nước rồi. Ông đừng đánh ông ta mà tội nghiệp...

Nguyễn-văn-Phòng

THI PHÊ BÌNH NỬA CHỪNG XUÂN

Bài trúng giải nhất

Đ O C xong quyển «Nửa chừng xuân», tôi quảng sách xuống bàn khinh cô Mai ra mặt. Cô là một người bướng và gàn hết chỗ nói. Người ta sinh ra ở đời không phải để tìm sự sung sướng ư? Thế mà cô Mai tự tiện nhẩy sô ra trước mặt công chúng hô to lên những câu nghe trái tai lạ: hy sinh hạnh-phúc mình cho mọi người. Nào có thế mà thôi đâu: lại còn đòi đã đảo lễ nghi, đòi đã đảo luân lý cổ, nghĩa là đã đảo hết những điều hay ho vốn từ bao đời là quốc tính của chúng tôi.

Sao cô nói dễ thế. Hy sinh để chết chúng tôi à? Chết một cách đại dột. Cứ cái gì có lợi cho chúng tôi là chúng tôi làm, không cần gì hết. Còn lễ nghi, luân lý? Cô phải biết rằng những cái ấy, ông cha ta còn phải theo kia mà. Minh là bọn hậu sinh biết gì mà định lời thôi, động chạm đến. Thôi, cô nên im đi mà sống riêng với những tư tưởng lạ lùng của cô. Đối với chúng tôi, có giới bảo cũng không được.

Các nhân vật:

Cụ tú Lãm: một kiện tướng của bọn giặc người chết, đã hùng hồn diễn thuyết lúc hấp hối.

Bà án: một bà an-nam đặc, chết cũng khur khur ôm lấy lễ nghi.

Lộc: một ông con trai đáng mặt là con trai an-nam, biết cứng cỏi theo... cái cổ.

Huy: một anh con trai mới, «nát» hết chỗ nói. Có tiền mà vẫn giữ khur khur lấy cái áo the với cái mũ trắng «tàng» Một người có thể dùng làm quan thị được.

Ái; ô-tô chạy Tuyên-quang.

Thái bá Cơ

CUỘC ĐIỂM SÁCH

Dưới trăng

Đ UỚI TRĂNG là một cuốn thơ của Thao-Thao.

Thao-thao thì phải bất tuyệt chữ. Nhưng không. Đây chỉ thao-thao được có mười sáu trang giấy nhỏ thôi. Thực đáng phân-nan, vì đó không phải là một cuốn thơ dở.

Phần thứ nhất của cuốn thơ mỏng lạ thường kia, có tám bài «thơ bằng văn vần» theo thể thơ mới văn liền, trừ có một bài «thơ ơ» là văn cách. Thơ có điệu êm-đềm, có lời êm-đềm, diễn tả được những tình tình, cảm-giác êm-đềm và buồn-bã. Thi-sĩ là người đa tình cảm. Ông hay thương, hay tiếc những cái đẹp rực-rỡ một thời đã qua và hay náo lòng trước những cảnh sông nước mơ màng dưới ánh trăng khuya lạnh lẽo. Dừng thuyền bên bờ sông nọ:

Nghê xa xa rừng thông đang to nhỏ
Cùng gió mây như gửi nỗi hờn đau
và nghe đâu đó có tiếng ca ai-oán và «thăm sâu», ông không khỏi

...Ngẩn ngơ nhìn con thuyền buồng lái
Lặng lờ trôi trên mặt nước băng-khuảng

bởi vì trong lúc đó, ông thấy
Bóng ai tha-thuởi (?) dưới «cung hằng»
Vẻ rầu-rĩ với trông mây cuốn gió.

Nhớ lại hồi đứng trên bờ biển ở Sầm-sơn, thấy người yêu buồn mà vì công vô ích của đã trăng xe cát với cuộc xây đắp đài ái-tình, ông khuyên rằng:

Thôi! em nói làm chi cho thêm khổ
Lòng anh đang muốn say đắm, yêu đương

Em se chi với duyên kiếp đã trảng.
Cả đến những lời yên ủi cũng thấy chan-chứa nỗi âu-sầu, Chẳng biết người yêu nghe ông dỗ có nín đi không? Tội, tôi thì tôi chắc cô ta khóc lại to hơn trước.

Cái buồn đắm-đuối, đó là đặc tính của thơ ông Thao-Thao, nên câu thơ nào cũng là-lướt, cũng mơ màng, cũng âm-u như bóng mây, cũng đắm-thấm như ánh sương mờ dưới ánh trăng, Nàng thơ của ông quả là hay sụt-sùi đáng thương, nhưng giá khóc in-ít thôi, thì ta còn thấy cái thú nàng khản hồng lau nước mắt cho ai, chứ lúc nào cũng mê, cũng sụt-sịt thì có lẽ đến ông Thao-Thao rồi cũng phải phát cáu.

Khí Thao-Thao muốn tả những tình-tình cao-siêu, ta cũng thấy ông cũng có nhiều ý-tưởng hay, như trong bài vì người thi-sĩ như thần cò bay trên không; hoặc trong bài Em là, tả cái tâm-hồn nước mây rộng rãi:

Em là người say-sưa tình lãng-mạn.
Bờ biển khuya em gói bóng trăng trong-Gió-lả-lời như thức giấc mơ-mộng.
Em đứng lặng nhìn lênh-dềnh mắt sông...
Em băng-khuảng những lời cá-tung
Tài-sắc em, và mong-mỏi em yêu.

Song những ý hay đó thường ăn-khuất trong làn khói mù của những câu quá mơ-hồ, tối-tăm và hơi ngán ngơ một chút:

...mà giếc, rõ lượn-lờ ở chen chúc
Mà thời-gian hầu đã «sóng nhòa đi» (?)

Nuốt tanh hơi số phận, ời! lăm-li (?)
Chủ nhà xưa, tôi buồn nghĩ lăm-li (?)

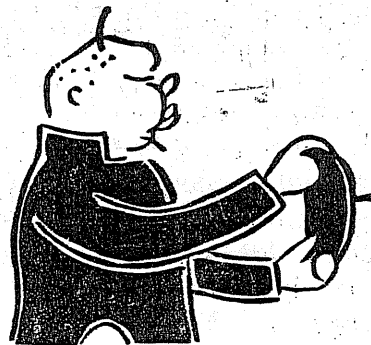
Đọc những câu ấy, người ta ngỡ rằng thi-sĩ tuy viết nó ra, mà trong lòng không có một chút tình cảm «lăm-li» nào hết.

Sau những bài thơ bằng văn vần, là những bài văn xuôi mà tác giả muốn gọi là «thơ tản văn» cho sang trọng. Thực ra, trừ bài «hận bên giếng», tả nỗi tình thương yêu vợ vắn và vô hy-vọng của tác giả với người thiếu-nữ kéo nước dưới trăng, tôi không thể ưa được những bài khác. Vì đó chỉ là những cảm giác, những tình cảnh ghi chép vội vàng, vắn ròi rạc, ý ròi rạc, không để cho người đọc thấy qua một hững vị nào.

Tác giả muốn mở đường cho một thể tản văn mới lạ, có điệu như thơ và có lời gọn gàng kín đáo, hóa-mỹ như thơ. Ý-kiến hay, nhưng chưa đạt được.

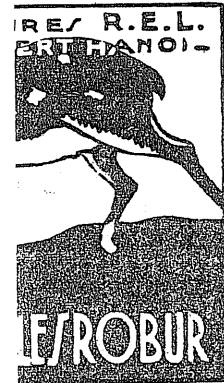
Lêta

MŨ NÔI



— Tóc mình ra cứng thật.
Chọc thủng cả mũ.

SI ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN S ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN ĐƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi long Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGA Y: Hoàng Đào Quý—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

AGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

Chuyện tuyệt.

(Tiếp theo)

XV

L OAN ngồi ngả đầu vào đệm yên lặng nhìn qua cửa kính ô-tô ngắm những rừng núi xa lẫn trong mây.

Trời dần dần tối, dưới các thung-lũng ven đường sương chiều bắt đầu tỏa mờ mờ. Một vài đám mây bay thấp vướng vào ngọn rừng kéo lan dài ra như những làn lụa trắng.

Loan thấy trong người mỗi mệt và hai chân nặng trĩu. Suốt trong mấy giờ đồng hồ, nàng đã được thỏa thích chạy chơi hết các đồi gần đền Mẫu. Bà huyện Tích rủ nàng đi lễ. Loan chỉ cốt có dịp đi chơi, nên nhận lời và trong khi bà huyện bận lễ và hầu bóng trong đền thì nàng vào rừng một mình chạy nhảy khắp nơi. Nàng nhớ lại lúc chèo lên ngọn quả đồi cao nhất đấy và đứng trên ngọn đồi vừa thoả, vừa đưa mắt nhìn ra bốn phương. — Con đường trắng lúc quanh co dưới chân đồi, lúc vòng khuất sau một vài cái quán lá ở cạnh rừng đã gọi cho Loan nghĩ đến cái đời cầu sương, điểm cỏ, và đã cho nàng cái cảm tưởng được sống trong giây phút cái đời của Dững đương sống.

Thấy trời tối hẳn, Loan quay mặt vào để nói chuyện với bà huyện, nhưng bà huyện đã thiêu-thiu ngủ. Bỗng Loan thấy tài xế hãm xe một cách vội vàng. Nàng nhìn ra : trước ô-tô dưới ánh đèn, một người mặc quần áo tây đang đứng giờ tay làm hiệu bảo xe đỗ. Bên cạnh người ấy thoáng thấy một cái xe ô-tô. Bà huyện sực thức dậy hỏi :

— Cái gì thế ?

— Bẩm bà, chắc người ta hết dầu sáng.

— Phải cẩn thận. Đừng cho xe đỗ ngay, vì đây là giữa rừng.

Xe vẫn đi từ từ đợi người ấy tiến đến. Tài xế hỏi :

— Ông hết dầu sáng có phải không ?

Có tiếng trả lời :

— Xe tôi đâm vào rừng.

Bỗng Loan nhảy sỗ nù vào cửa xe thò đầu nhìn ra ngoài, vừa lúc mặt người đó hiện ra dưới ánh đèn. Nàng buột miệng kêu to :

— Anh Dững...

Dững đứng dừng lại, lấy làm lạ, vì có người gọi tên mình.

Bà huyện hỏi Loan :

— Ai đấy ?

Bấy giờ Loan mới nhớ ra có bà cô bên cạnh. Nàng lấy làm ngỡ ngàng, vội nói :

— Cháu không ngờ lại là người quen. Ông Dững bạn học với cháu ngày trước.

Dững nhìn vào trong xe thấy có một bà cụ đi với Loan, liền làm như không để ý đến Loan, tiến lại gần lễ phép thưa :

— Thưa cụ, chúng tôi vừa bị nạn, xe hư hỏng cả, xin nhờ cụ về Việt-tri buộc thuốc.

Loan nhìn thấy tóc Dững bắt máu dãn chặt lên trán và thái dương, nàng bỗng kêu :

— Anh...

Nàng vội chữa ngay :

— Ông có việc gì không ?

Dững cười nói :

— Thưa bà, không can gì, tôi chỉ bị thương xoàng thôi.

Bà huyện Tích bảo khẽ Loan :

— Ông ấy không bị thương nặng thì bảo ông ấy đợi xe sau vậy.

Loan nói :

— Không sao ! Để ông ta ngồi với tài xế.



Dững bảo người tài xế :

— Bác có miếng vải nào không, tôi nhờ để buộc chỗ máu chảy.

Loan vội rút chiếc khăn lụa đưa cho Dững :

— Ông lấy khăn này.

Dững đỡ lấy khăn buộc ngang trán : chiếc khăn lụa mỏng và mềm mại làm dịu hẳn chỗ đau. Mùi nước hoa thơm mát thoảng đưa ra làm

cho Dững nhắm mắt lại, rùng mình. Chàng nhìn Loan mỉm cười, ngượng ngịu nói :

— Cảm ơn bà.

Rồi Dững giờ tay nhìn đồng hồ hỏi bác tài :

— Đồng hồ tôi chết. Mấy giờ rồi bác ?

— Thưa ông, bảy giờ rưỡi.

Dững như sực tỉnh, hốt hoảng nhảy lên xe.

Người tài xế hỏi :

— Ông bỏ xe đây ? Không nhờ ai trông hộ ?

— Ở đây giữa rừng thì nhờ ai được. Thôi, để mai tôi quay về lấy cũng chẳng sợ gì.

Xe lại bắt đầu chạy. Từ lúc lên xe, Dững không hề quay lại hỏi Loan một lần nào nữa. Chốc chốc, chàng lại cúi đầu nhìn đồng hồ ở xe và tỏ ý khó chịu về nỗi người tài xế cho xe chạy chậm quá. Loan thì ngồi lúi húi vào góc, dấu mặt trong bóng tối, vì nàng sợ bà huyện nhận thấy vẻ cảm động trên nét mặt nàng. Tiếng xe chạy rầm rầm mà Loan tưởng như bà huyện có thể nghe thấy tiếng trái tim nàng đập mạnh trong ngực. Nàng cố hết sức ngồi thu hình yên lặng, nhìn ra ngoài đêm tối.

của **Nhà-Linh**



Dững nói :

— Xin cụ cứ yên tâm.

— Yên tâm sao được. Ông vừa cho xe ông vào rừng xong. Xin ông cứ để tài xế cầm.

Dững làm như không nghe thấy lời bà huyện nói, vẫn cầm cổ cho xe chạy hết máy.

Bà huyện hỏi :

— Ông có việc gì mà vội vàng thế ?

— Thưa cụ, cháu xin thú thật, cháu phải về gấp vì thầy cháu ở nhà hấp hối, đánh giầy thép gọi về.

Loan biết là Dững nói dối, vì ông cụ thân sinh ra Dững đã qua đời được mấy tháng nay. Nàng chắc là Dững có việc khẩn cấp lắm, mà việc đó là việc gì thì Loan đã đại khái đoán ra được rồi.

Vừa lúc đó, xe chạy lên đỉnh đồi cao. Gió thổi vào xe vù vù làm cho các tà áo Loan bay hất cả lên mặt. Bà huyện kêu rú lên. Còn Loan thì tuy sợ, nhưng nàng thấy một cái thú lạ lùng, cái thú mê hồn của sự nguy hiểm. Nàng dám dăm nhìn Dững đương cúi rạp trên tay lái, đầu tóc rối bời trước gió và trong giây lát nàng nhớ lại vẻ mặt rắn rỏi, cương quyết của Dững khi ngồi bên lò sưởi ở nhà Thảo hai năm trước. Lúc này, nàng mới cảm thấy rõ hết cả cái mãnh liệt của đời Dững, một cuộc đời dăm đuối trong sự hành động mê man. Mắt Loan lúc đó mở to và sáng khắc thường. Nàng thầm mong cho chiếc xe kia đâm vào thân cây hay hốc đá và tan tành ra như cảm để nàng được hưởng một cái chết mạnh mẽ bên cạnh người nàng vẫn yêu, mà lúc này nàng

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhe 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phát, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đau dùng cũng khỏi; trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ: **THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi**

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

docteur

NGUYỄN HẢI

6, RUE DE COLOMB

(Góc ngõ Nam Ngự) — Giấy nói 410

càng thấy yếu, dễ khỏi trở về với cái cảnh đời khốn nạn, nhỏ nhen nó giằng vò nằng bầy lâu, chưa biết bao giờ buông tha nằng ra.

Chiếc xe vùn vụt xuống đèo một cách nhẹ nhàng như có gió đưa đi. Xuống đến chân đồi, xe quất mạnh về phía tay trái, kêu rít lên một tiếng dài rồi từ từ đỗ ở trước mấy cái quán tranh còn mở cửa.

Dũng nhảy xuống xe, nói:

— Xin mời cụ và mời bà vào quán nghỉ để cho nước vào xe.

Để mặc bà huyện vào trong hàng, Loan trừ trừ đứng tại phía bên kia xe. Vừa lúc đó, Dũng đến gần khẽ nói:

— Xe không cần nước, nhưng vì tôi có việc vội lắm phải vào trong kia không thể đi được nữa.

Rồi chàng giơ tay chỉ về phía rừng lù mù đen. Loan hỏi:

— Anh không về Việt-tri buộc thuốc?

Dũng lắc đầu:

— Nhờ có ô-tô, tôi đến đây kịp là may lắm rồi. Mong rằng lúc khác được gặp bà không vội vàng như...

Loan ngắt lời:

— Anh Dũng... anh định đi đâu bây giờ?

Dũng hơi lấy làm lạ, vì câu hỏi có ý khần khoản của Loan, chàng đứng lặng yên không trả lời.

Loan ngượng ngịu nói một câu bàng quơ:

— Dễ thường đã hai năm nay, anh chưa về Hanoi...

Dũng nói:

— Vâng, đã được hai năm. Vừa rồi biết tin cô mệt nặng, muốn về lắm, nhưng bận quá...

Loan vội cúi mặt xuống vì thấy Dũng tự nhiên nhìn nàng đắm đắm một cách khác thường. Nàng mê man như đang ở trong một giấc mộng. Thoáng một lúc, nàng có cái ý tưởng liều lĩnh là bỏ cả gia đình, bỏ chồng con, bỏ cái xã-hội nàng đương sống, bỏ hết, nhắm mắt theo Dũng, liều thân sống với Dũng một cuộc đời rộn rã, rồi sau này muốn ra sao thì ra. Nhưng nghĩ vậy, rồi chính nàng lại sợ cái ý nghĩ của nàng. Nàng quay mặt đi nói to với bà huyện:

— Thưa cô, ông Dũng ông ấy xin ở lại đây.

Dũng chạy lại gần quán nước nói mấy câu cảm ơn bà huyện. Lúc đi

qua chỗ Loan đứng, dễ rẽ xuống con đường nhỏ, chàng dừng lại cúi chào Loan.

Loan thốt nhiên lùi lại sau, ngập ngừng sẽ nói:

— Thôi, anh đi...

Rồi nàng cất tiếng nói to để bà huyện nghe rõ:

— Hôm nào ông lên Hanoi, mời ông lại chơi dăng nhà.

Dũng đã đi lẫn vào trong bóng tối đen mà Loan còn bàng khuâng đứng lặng nhìn theo. Tiếng máy ô-tô làm Loan giật mình, sức tỉnh. Nàng lên ô-tô ngồi đợi bà huyện trả xong tiền nước.

Rồi từ độ cho đến khi xe về tới Hanoi, nàng ngồi yên ở góc xe không động đậy, không nói năng một lời, khiến bà huyện tưởng nàng ngủ.

Khi về đến nhà đã quá mười giờ đêm. Loan vào phòng đánh riêm châm đèn, rồi uể-oải cởi áo treo lên mắc. Nàng mở màn thấy Thân hai tay để lên ngực đang ngủ say, hơi thở đều đều, nét mặt bình tĩnh.

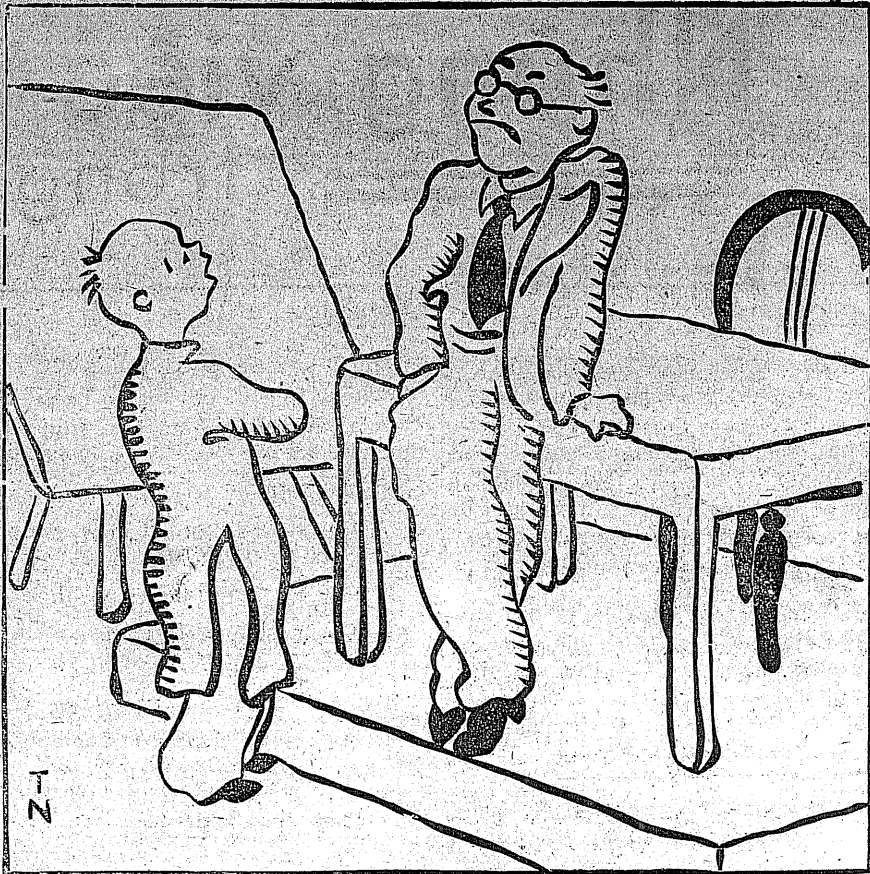
Nghĩ đến con, Loan cầm đèn sang buồng bên cạnh: Trong bức màn « tuyền » trắng, đứa bé hồng hào đang ngủ yên. Loan đứng lặng lẽ bên giường nhìn con. Trước cái cảnh êm ái, dịu dàng ấy, hình ảnh Dũng đầu buộc chiếc khăn trắng đi vào trong bóng tối đến một giải rừng lù mù đen lại hiện ra trong trí tưởng Loan một cách rất rõ rệt.



Nàng thở dài, bế con ôm ghi trong lòng rồi thờ thần ngồi dựa lưng vào tường, mắt lơ đãng, mơ mộng và miệng se sẽ hát ru.

(Còn nữa)

Nhất-Linh



CÁCH TRÍ

- Bò thuộc về loài gì?
- Bẩm, thưa về loài ăn thịt.
- ???
- Bẩm, vì người ta ăn được thịt bò.

VUI CƯỜI

Của T. T. Tịnh

1. Cũng đúng năm con

Sau khi dẫn học trò đi xem vườn bách-thú, thầy dừng lại hỏi một cậu bé:

— Buổi đi chơi hôm nay có lẽ có ích cho trò lắm, vì trò đã biết ít nhiều con thú rừ ở rừng?

— Thưa vâng.

— Vậy trò có thể kể tên năm con thú rừ được không?

— Thưa thầy, một con báo và bốn con cọp.

2. Giấu nghề

Thầy — Bút, trò thử kể hai món gì cần nhất lúc làm bánh ngọt?

Bút — Thưa thầy, người ta dùng bột và....

— Và gì nữa... thứ gì làm cho bánh được ngọt, nói mau đi.

Bút dùng im.

Lạ nhất là trò lại là con nhà làm bánh ngọt!

— Nhưng nói cho thầy biết thì cha tôi đánh tôi chết.

3. Phần thưởng

Thầy ôm tập sách cột giấy đỏ, dùng dạy, xoay mặt về phía học trò, rồi nói lớn:

— Trò Bút được phần thưởng nhất về siêng-năng, vì lúc nào, trò đi đến trường cũng đúng giờ, mau lên mà lãnh thưởng.

Một trò đứng lên nói:

— Thưa thầy hãy đợi một chút, vì trò Bút chưa đến.

Của H. L. Toàn Saigon

« Ac-ba-gong »

Cụ tham vô đầu, bứt tóc than thở. Có người hỏi, ngài thuật rằng:

— Tôi mất cái ví trong đó có 1.000 đồng. Người ta lượm được đem trả tôi.

— Vui mừng mới phải, sao cụ lại buồn?

— Vì tôi còn phải mất hai mươi đồng để thưởng họ.

Của Phác

1. Làm mẫu

Thư kỳ — Thưa ông, cái giấy này ông viết khó xem quá, tôi không thể đọc được.

Ông chủ — Tôi chỉ viết bảo thầy tư rày phải viết rõ ràng một chút.

2. Cũng được

Hai anh em bạn đi chơi mát, qua hiệu bán đồ giải khát.

A rủ B — Ta vào hiệu uống cốc nước cam cho đỡ khát đi.

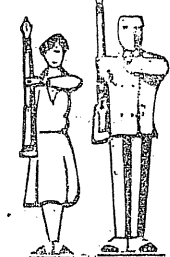
B — Thôi, anh vào, tôi không có tiền.

A — Cần gì, anh cứ vào, anh vào mà không uống cũng được cơ mà!

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix : 2\$20



Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tiền-thuyết

CẬU TÁM-LỘ đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẢI NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;

nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Các hội-viên phòng Thương-mại xin từ chức

Saigon. — Bất bình với đạo sắc-lệnh ngày 15-1 định chia số ghế phòng Thương-mại ra làm 3 hạng (hạng thương-mại lớn chiếm 7 ghế, hạng trung 5 ghế và hạng tiểu 4 ghế) các hội-viên thương-mại liên-đoàn sẽ đưa đơn từ chức, nói rằng chia ghế ra như thế là thiên vị các nhà buôn lớn và áp bức các nhà buôn nhỏ.

Các ông Courlinat, Messner, Lamorte, Orsini, Guyonnet, Bền, Lang và Sâm sẽ xin từ chức nay mai và phòng Thương-mại sẽ không ai dự hội.

Trường Đồng-khánh đổi tên

Trường Nữ-học phố Đồng-khánh Hanoi, kể từ ngày 30 Janvier đổi ra là « Collège de jeunes filles annamites ».

Sẽ có kỳ thi Tri-huyện vào tháng Décembre 1935

Đến Décembre 1935 sẽ có kỳ thi Tri-huyện, chương-trình ấn định như sau này :

Kỳ viết :

Bài thứ nhất. — Luận về lịch-sử văn-minh viễn-dông.

Bài thứ hai. — Luận về cách tổ-chức chính-trị, hành-chánh và tài-chánh Đông-dương.

Kỳ vấn đáp :

Trình bày trong 30 phút vì một đầu đề rút thăm ở chương-trình bài thi viết thứ hai, thí-sinh được sửa soạn trước trong 3 giờ.

Ông Phạm-bá-Rong và đồng phạm đã phải giải về Hanoi

Ở Hòa-bình cuộc dự thăm đã xong nên các viên-chức đã cho giải ông Tuần Rong, viên thư ký Từ cùng mấy đồng phạm về Hanoi để đối chất về vụ bạc giả Gia-lâm.

Mới đây, ông Tuần Rong lại đệ đơn xin tạm tha; nhưng đơn bị bác.

AI ĐỌC “ĐỜI NAY”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50, Kim-khi và cơ-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuật 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá bàn 0\$30.

Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học tổng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$50, Xem mạch 1\$00, Đán-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thân-học: Dạy Thái-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhất-bán 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Hué và cải-lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có: Đinh-Tiên-Hoàng, Lê B. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chi-nam 1\$50, Các cuộc thử linh-tinh như Nam nữ bí-mật Ma Lê, Học chữ tây v.v. . . Ngót 100 thứ! Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ thuế hàng Thợ để

NHẬT - NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Một chuyến xe lửa tốc hành đỗ ở ga Đồng-hới

Hồi 2 giờ đêm hôm 6/2, chuyến xe lửa tốc hành Saigon—Hanoi đỗ ở ga Đồng-hới, vì đến đầu ghi xe chạy còn nhanh, phanh hãm gấp quá. Toa máy và mấy toa sau đổ vật ra đất.

Một viên trung-ủy bộ binh Pháp tức ngực chết ngay, 7 người Âu khác và gần 20 người Nam bị thương.

Sẽ có bạc đồng bằng kền

Nghề đầu nhà băng Đông-pháp sẽ đúc một thứ bạc đồng bằng kền cho dân tiêu, để kể gian không có thể bắt chước đúc bạc đồng giả được, vì đúc bạc kền ấy phải có máy móc to lớn, tốn phí nhiều.

Nhiều truyền đơn cộng-sản ở Chợ-lớn và Gia-định

Vào dịp Tết, ở Chợ-lớn, Gia-định và nhiều nơi khác người ta thấy truyền đơn cộng-sản rải rác khắp nơi và băng đồ có dấu hiệu búa liềm treo nhiều chỗ.

Những truyền đơn ấy cổ động dân cày

và dân thợ làm lễ kỷ-niệm Staline, nhà lãnh tụ Xã-hội cộng-sản Nga.

Nhiều người tinh nghi đã bị bắt giam.

Việc dùng đèn pha ô-tô ban đêm

Từ nay, các chủ xe ô-tô dùng đèn pha ô-tô phải đem lại cho một Ủy-ban của chánh-phủ xét và nhận đúng với những điều kiện của bộ Công-tác ở Pháp chứng nhận mới được.

Kể từ 1er Mars này, những ô-tô nào không có dấu hiệu của Ủy-ban này chứng nhận, sẽ không được chạy ban đêm như trước tới nay.

Cuộc thi xe hơi Saigon — Hanoi

Hôm mồng hai Tết có cuộc thi xe hơi của hãng Indochine Automobile. Hai chiếc xe Ford 2 chỗ ngồi do hai ông Tisserand và Tournier đã từ Saigon ra Hanoi.

Ông Tisserand chạy hết 20 giờ, ông Tournier 20 giờ 38 phút.

Hãng Taxi cũ bị thu giấy phép, hãng Taxi mới ra đời

Sau khi hãng Taxi hàng Buồm bị thu giấy phép vì làm cản trở cho sự đi lại

trong thành phố, một hãng xe mới (ông Nguyễn-Lợi, 48 cầu gỗ) đã được phép cho chạy 7 chiếc xe Taxi.

Hội Septo sẽ mời

hội Jean Comte ra Bắc

Hội Septo và GMR định đến lễ l'equipe này sẽ mời đội ban Jean Comte (tài nghệ cũng như Victoria) ra Bắc, chịu trách nhiệm tất cả mọi việc đón tiếp và tranh đấu.

Trận thứ nhất có lẽ gặp Septo, Hội tuyển Hanoi hay Stade Hanoien renforcé.

Tuyển Tham-tá hạng tư

Một kỳ thi tuyển 10 viên Tham-tá hạng tư sẽ mở ngày 25-6-35 tại các nơi : Hanoi, Saigon, Pnom-penh, Hué và Vientiane.

Đơn xin dự thi gửi đến phủ Toàn-quyền (Direction du personnel) Hanoi hai tháng trước khi mở kỳ thi.

Báo mới

Báo TIN VĂN do ông Ngọc-Thủy chủ trương, chuyên trọng về văn-chương và mỹ-thuật, sẽ xuất bản ở Hanoi, tuần lễ hai kỳ, thứ hai và thứ năm. Giá 5\$00 một năm mỗi số 0\$05.

Thư từ đề : M. Ngọc-Thủy 157 Khâm thiên.

Giúp dân bị nạn miền bắc Trung-kỳ

Việc nghĩa quyền giúp dân bị nạn bão lụt miền bắc Trung-kỳ kết quả rất mỹ-mãn; tới nay đã thu được 1703\$67.

TIN PHÁP

Tết nguyên đán ở Paris

Vào dịp Tết nguyên-đán, học sinh Đông dương đã tổ chức một buổi đại hội để mừng năm mới và lấy tiền giúp quỹ Cứu tế tại Đông dương học xá. Đến dự, có các ông Rollin, Sarraut, Outrey, Viên Bê, Nguyễn Thiệu, Đốc phủ Vinh. Con gái ông Bùi quang Chiêu đến đại diện cho ông. Các học sinh bận quốc phục tiếp khách, và có tổ chức một đám rước đèn lớn, kèm cả múa sư tử.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này :

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 19 février 1935

Chiếu phim :

GRAINQUEBILLE

Một cuốn phim rất hay tả về cách sinh sống của dân thành Paris do tài tử trứ danh Tramel sắm vai chính. Phim này do ông Jacques de Baroncelli dàn cảnh đồng theo vở của nhà văn sĩ trứ danh Anatole France. Lại có tài tử Gaston Modot — Jeanne Fusier Gir — sắm vai phụ. Cuốn phim này được các báo Pháp hoan nghênh.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT & SONORE

Rạp chiếu bóng nói Tonkinois đã sửa sang lại lịch sử, chỗ ngồi sạch sẽ, giá vào xem rất hạ. Chiếu toàn phim bay.

Từ thứ sáu 15 đến thứ năm 21 février 1935

Chiếu phim :

NHƯNG KẺ KHÔN NẠN

Hội thứ ba: LIBERTÉ LIBERTÉ CHERIE

Đoạn này rất màu mè, âm ý, rúc rỏ, hầu hết là những cảnh rối loạn về tháng Juin 1832, có đám ma viên thiếu-tướng Lamarque, việc ở phố Chaurvillier có tới vài nghìn người dự, thực là những cảnh từ trước chưa từng có ở phim ảnh nói chung.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, bên Algérie và dưới quyền kiểm soát Phủ Toàn - quyền Đông - pháp

Vốn của hội đã nộp đủ rồi 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Janvier 1935

Chủ tọa : Ông Trives — Hội Viên Cố-Vấn

Dự kiến : Các Ông : Trần-văn-Chánh, Benoit Poncheparradin

Cùng quan Thanh tra đường quyền kiểm soát các hội tư Bản

Cách thức số 2 - Bộ số 1574		
3196	Ông Vương kha Lai, kế-toán tại hãng Aviat Hanoi đã góp 536\$ nay được lĩnh về	\$ 1000,00
2177	— Ngô tán Thoi ở Travinch đã góp 624\$ nay được lĩnh về	1.000,00
2318	Bà Vo thi Sac ở Saigon đã góp 54\$ nay được lĩnh về	250,00
1574	— Guidicelli tức Nguyễn thị Nho ở Haiduong số nhà 19 phố May-Chai, đã góp 64\$ nay được lĩnh về	500,00
10657	Ông Đỗ viết Nam, 22 Rue de Nantes Haiphong đã góp 72\$ nay được lĩnh về	500,00
Phiếu số 16402 — Không đồng tiền		
Cách thức số 3 - Bộ số 232		
263	Mr. Vương ung Trung ở Mỹtho đã góp 864\$ nay được lĩnh về	1.000,00
Cách thức số 3-Xổ số chia tiền lợi-Số tiền chia là: 419\$12		
862	Ông Phạm si Sau, Đốc học trường sơ-học Nghĩa-Xuân (Uy-Viên) ở Hatinh	209,16
845	— Phạm van Don ở Fort Bayard	209,56
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
Phiếu không đồng tiền		
Cách thức số 5 -- Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1367		
9369 A	Ông Nguyễn đăng Tam ở Cholon, đã góp 17\$50 nay được lĩnh về	500,00
11540 A	— Phạm huy Xuân, tổng sự tại sở Địa-Dư Hanoi đã góp 15\$ nay được lĩnh về	500,00
3478 A	— Nguyễn văn Tinh ở Biênhòa đã góp 8\$ nay được lĩnh về	200,00
1257A, 6012A, 6866A, 8073A, 12943A — không đồng tiền		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2655		
5239 A	Ông Nguyễn đình Nguyên, thừa phả Phủ Hoàn rừng Pồn Dơi đã góp 20\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp	500,00
17320 A	— Lâm phụng Thăng ở BắcLiêu đã góp 7\$50 nay được lĩnh phiếu	500,00
2969 A	— Vo Danh ở Saigon đã góp 8\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp	200,00
8619 A	— Đặng văn Kỳ ở Giadinh đã góp 7\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp	200,00
17298 A	— Lê bá Thụy ở Hanoi số nhà 87 phố Hàng Long đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp	200,00
17582 A	— Ungheo ở Kratie đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp	200,00
Hai phiếu số 10601A, 4551A — không đồng tiền		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Février định là 5 000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 Février 1935

SEN V

ĐIỀN-QUANG ra rồi, Kinh-Kha và Cao-tiêm-Ly đứng nhìn nhau. KINH-KHA — Không biết Điện-tiên-sinh có ý gì mà lại dạn tá câu ấy.

CAO-TIÊM-LY — Tiên đề cũng tu hồi thế... Không biết có ý gì... Nhưng thôi, miễn là đại huynh có dịp đề toại chí... ta hãy uống nốt mẻ rượu này đã, rồi đi yết kiến thái-tử...

(Hai người lại ngồi vào bàn uống rượu).

KINH-KHA (vừa uống vừa hát) — Quân hận, dân ưu, nhân đắc anh hùng nan thụ. Đại tướng-phu yếu, bằng chiêu huyết lệ, tây giang sơn!

Cao-tiêm-Ly lấy đàn «trúc» đánh, họa theo.

SEN VI

Thằng nhỏ trốn từ nãy bỗng ở cửa chạy vào, mặt xám xanh nói không ra tiếng.

THẮNG NHỎ — Ồi!... ối!... ối!... ở... ở... ở... ngoài cửa... có... người... chết...

CHỦ QUÁN (chạy ra cửa, rú lên một tiếng) — Ồi!... trời đất, cha mẹ ơi!... Lão quan vừa ở đây ra, làm sao... thế.. kia...

Cao-tiêm-Ly cùng Kinh-Kha cũng chạy cả ra cửa.

Một lát, Kinh-Kha, Cao-tiêm-Ly và chủ quán khằng Điền-Quang vào trong quán. Con dao đâm mạnh lắm, còn cầm nguyên ở ngực Điền-Quang. Đến giữa sân khấu, Kinh-Kha lấy chân đẩy bàn và ghế ra một bên, rồi ba người khe khẽ đi Điền-Quang xuống đất.

Cao-tiêm-Ly vẫn quỳ đỡ đầu Điền-Quang ở trong lòng.

Kinh-Kha mới dánh hết sức rút mũi dao, máu vọt theo ra. Kinh-Kha sẽ vọt áo con, tằm máu, dịt vết thương.

KINH-KHA (vừa dịt vết thương vừa gọi) — Điền lão quan! Điền lão quan lại tỉnh!

ĐIỀN QUANG (sẽ cự quậy, dần dần mở mắt ra, môi lắp bắp như muốn nói gì. Kinh-Kha trông thấy ghé gần tai nghe. Điền-Quang nói như người hết hơi, cố hết sức mới nói được) — Kinh.. khanh... ời... tính mệnh nước Yên... ở trong tay... Kinh khanh... nói với thái tử... đại sự không giấu... để tiết lộ...

Nói xong được ngần ấy câu thì thở hắt ra, trợn ngược mắt rồi chết.

KINH-KHA — Cao đệ ơi! Cao đệ đã hiểu chưa?

CAO-TIÊM-LY — Kinh khanh ơi! có ngờ đầu Điện tiên sinh tự tận một cách thảm thương như thế!

KINH-KHA — Thôi phải rồi, Cao đệ ơi! câu dặn của thái tử không dễ việc

KINH KHA

(KỊCH — BA ĐOẠN)

của Vi-huyền-Đắc

Việc không cốt ở : Thành. Bai.

Cốt ở : Nghĩ đến. Cốt ở : Dám làm.

tiết lộ là thế! (tức giận) Tàn tặc! Tàn tặc! Tàn tặc! ta thế không cùng người đối trời chung!

(Vừa nói vừa tuốt gươm sáng quắc múa).

HẠ MÃN (từ từ)

CỤC VŨ. — Cứu bạn trong lúc cùng quần là việc người trượng - phu phải làm, nhưng đối với Phản tướng-quân, hạ thần lấy làm lo ngại, vì Yên với Tần đương kinh địch nhau. Tần chỉ chờ dịp mà quấy rối. Nay mình chưa



ĐOẠN II

Trong cung Thái-sơn

Trong cung là ngai của thái-tử. Đến cái án thư. Hai hàng ghế hai bên. Bên tay phải là lối ở ngoài vào. Bên tay trái ăn thông sang một cái cung nữa. Người ngồi xem chỉ thấy một hàng cột, mà không thấy rõ bên trong bày gì. Khi hát có linh thị-vệ đi, lại hình như bên ấy có bày đại-yến.

SEN I

Kéo màn lên, thái-tử ngồi giữa, một bên Cục Vũ rồi đến các quan văn võ, năm sáu người. Linh thị-vệ cặp gươm đứng hầu hai bên.

Thái-tử đương luận bàn với Cục Vũ

CỤC VŨ. — Hạ thần có nghe Phản ư Kỳ là tướng nhà Tần trốn sang đây và có vào gia mật Điện-hạ.

THÁI TỬ ĐAN. — Có, Phản tướng-quân vốn là bạn của Đan này, trong khi Đan ở làm con tin ở bên nước Tần. Nay chẳng may hoạn-nạn, cả nhà bị chu-di nên sang đây nhờ Đan tị lánh.

một người có tội của Tần, tức là ra mặt phản kháng. Hạ thần lo Tần nhân dịp ấy phát binh, và mình thì cò thế, toan tính làm sao cho kịp mà địch nổi. Thực là: vuốt râu hùm.

THÁI TỬ ĐAN. — Điều ấy, Đan đã có nghĩ tới lắm. Nhưng Đan không đành lòng mà bỏ một người bạn hiền.

CỤC VŨ. — Ồi! đúng tay vào việc nguy cấp mà lại câu lấy yên, gây ra họa mà câu lấy phúc. Kế thiện mà oán thâm. Điện hạ chỉ biết cứu bạn, nhưng người không nghĩ đến tai vạ cho nước. Như thế có khác gì lấy một cái lông bỏ vào lò than hồng, xin Điện-hạ nghĩ lại.

THÁI TỬ ĐAN. — Thái phó nghĩ rất đúng. Bây giờ Đan biết làm thế nào?

CỤC VŨ. — Như thiên kiến hạ thần thì không nên cho Phản tướng quân ở đây, mà mau mau cho y vào ở nước Hung-nô để bịt miệng Tần, lấy thì giờ mà lo việc cự địch.

Cục Vũ vừa nói xong thì quân ký-bài vào tâu.

SEN II

QUÂN KỶ BÀI. — Tàu thái tử, có Phản tướng quân xin vào yết kiến.

THÁI TỬ. — Mời vào, Phan ư Kỳ vào (cúi đầu vái) thái-tử và Cục Vũ.

Thái tử Đan đứng dậy đi xuống đáp lễ, rồi mời ngồi.

CỤC VŨ (Cũng đứng dậy thi lễ). — Tướng-quân an vi.

PHẢN Ư KỶ. — Chúng tôi được tin điện-hạ cho biết hôm nay tiếp dung sĩ Kinh kha...

THÁI TỬ ĐAN. — Vâng, ý Đan muốn tướng quân tiếp kiến vì dung sĩ ấy đề ta cùng bàn việc lớn, chẳng hay tướng quân có ý gì khác không?

PHẢN Ư KỶ. — Bẩm, chúng tôi không có ý gì khác. Giả sử, điện hạ không cho triệu, chúng tôi cũng xin thân chinh gia mật. Điện hạ ngài nghĩ tình cố cựu dung nạp chúng tôi trong khi nguy biến, những mong xả thân báo đáp, ngặt vì bất tài. Bây giờ điện hạ tìm được người thao lược đề lo quốc gia đại sự, chúng tôi lấy làm mừng lắm chứ.

(Có quân ký bài vào tâu).

SEN III

QUÂN KỶ BÀI. — Tàu thái tử, có dung sĩ Kinh-Kha xin vào gia mật...

THÁI TỬ ĐAN. — Mời vào (nói rồi quay lại truyền thị vệ). Thị vệ, truyền lệnh cử nhạc.

(Kinh-Kha bước vào, Cao tiêm Ly theo sau. Tiếng nhạc chợt thôi vang lừng).

Kinh-Kha đứng lại chấp tay cúi đầu thi lễ.

Các quan đều đứng dậy cả.

Thái tử Đan đứng dậy bước xuống đi lại đáp lễ. Cục Vũ cũng theo sau thi lễ.

Thi lễ xong Kinh-Kha đứng sững, bỗng giơ tay gạt nước mắt. Ai nấy ngạc nhiên.

KINH-KHA — Ngửa xin thái tử người dung thứ, chúng tôi bước chân vào đây, thấy thái-tử ngài biệt đãi như vậy, trong lòng xúc động, sức nhớ đến Điền lão quan...

THÁI-TỬ ĐAN (vội hỏi) — Mà Đan này cũng quên mất. Từ hôm đi thỉnh tướng quân không thấy vào cung, chỉ có quân về tâu rằng hôm nay tướng quân đến yết kiến Đan. Vậy chớ Điền lão quan không cùng đi với tướng quân sao?

KINH-KHA—Điền lão quan đã tự sát! (Tất cả các quan thần đều ngơ ngác),

THÁI TỬ ĐAN (hoảng hốt) — Điền lão quan tự sát?

KINH-KHA —Sau khi Điền lão quan cho chúng tôi biết thái tử ngài vời, thì có dặn với chúng tôi vào thưa với thái tử rằng :

(Xem tiếp trang 14)

QUÀ BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

Cậu Tám Lọ — Gái quốc-sắc như con sóng lược — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. Đ. 0\$70
giấy 250 trang giá 0\$20
Linh Phượng — Tập văn kiệt-tác của ông Đông-Hồ, in thứ giấy sếp 50 trang 0\$30
Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chím Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài 1\$10
được thưởng Văn-chương rất vui, giá 3\$50
Văn-Đàn Bảo-Giám Chú-thích — Quyền thứ hai có 7 bức hình rất cổ giấy 305 trang, giá
Ba quyền đóng bìa gia châu vàng giá

Mua cả bốn quyền trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tél. n° 882 Hanoi.

CÓ : PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
“RAYON X”

CÓ : NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Eoulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citade là 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NÓI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để
chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi
(pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỒI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh-hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JANVIER 1935

Mở ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge ở
số 68 Đường Charner ở Saigon do ông De Prat chủ-tọa, ông Nguyễn-vân-
Thanh và ông Villarnel dự-tọa, cùng trước mặt Quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHÉU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
15.441	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Phiếu 500\$00 của M. Đan-Ila Đốc học ở Yên Thanh Nghệ An (Agence de Hué) đã đóng 20\$ lĩnh về Phiếu này chưa phát hành.	2.500\$00
46.680		
1.755	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Victor Duvernoy, Long Xuyên đã góp 90\$ lĩnh về.	1.000\$
3.275	M. Sone Kuan Way, 18 Rue des Caisnes Hanoi đã góp 50\$ lĩnh về.	1.000\$
11.929	Mme Nguyễn Thị Mai, 106 Quai Combet, Sontay đã góp 9\$00 lĩnh về.	200\$
17.739	M. Kem Suong, Truong Kim Dung, Pursat (Cambodge) đã góp 15\$00, lĩnh về.	500\$
18.277	Mme Nguyễn Thị Bái, 31 rue du Commerce, Hongay đã góp 15\$00, lĩnh về.	500\$
21.043	Mme Nguyễn Thị Duong, Xuân Thuộc Gia Định đã góp 5\$90, lĩnh về.	200\$
25.440	M. Phạm Văn Quan, Thanh Phú Soctrang đã góp 3\$ lĩnh về.	200\$
29.727	M. Trần Gi Lai, Tho Ky, Port Redon Quang Yên đã góp 1\$ lĩnh về.	200\$
31.503	Phiếu này chưa phát hành.	200\$
1.344	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau đây trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, tại giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	
8.149	1344-A, Mme Haynh Thị Tân, Saigon đã góp 45\$00.	268\$ 00 500 \$
9.742	1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Pnom Penh đã góp 45\$00	268\$ 00 500 \$
19.713	Mme Phung Thị Tai, Vinh Long, đã góp 12\$90	104\$ 80 200 \$
21.851	M. Phạm Văn Triều, Quang Ngai đã góp 11\$00.	104\$ 40 200 \$
26.794	Không đóng tiền tháng (Haiphong)	256\$ 00 500 \$
27.991	Mme Nguyễn Thị Sang Thudaumot, đã góp 4\$00	101\$ 60 200 \$
31.636	M. Phạm Văn Tri, Khánh Hòa, đã góp 3\$00.	101\$ 20 200 \$
	M. André Fournier, Douanes, PhulangThuong đã góp 10\$00	504\$ 00 1000 \$
	Phiếu này chưa phát hành.	

Những phiếu sau này: 6326-A, (Hué) — 6326-B (Hanoi) — 12.126 (PnomPenh) —
3564-A (Saigon) — 3564-B (Hanoi) — 13.955 (PnomPenh) — 15.817 (Saigon) không
được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 27 Février 1935, tại sở Tổng-
Cục, 32 Rue Paul Bert, Hanoi.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1935 định là:
5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " " 500\$ " "
1.000\$ " " 200\$ " "

Bản hội cần nhiều Đại-Lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại sở Tổng-Cục
32 Rue Paul Bert, Hanoi.

« — Xin thái tử ngài an tâm, đại sự
không giảm để tiết lộ. »

Một lát thì từ sát ngay ở cửa quán,
chỗ anh em chúng tôi trọ.

THÁI TỬ ĐAN — Trời đất ơi ! thế
ra Đan này vô ý sát nhân rồi ! Tội Đan
thật là tây trời... (nói rồi quay ra chỗ
không có ai đứng rửa nước mắt khóc,
quỳ lạy hai lạy. Các quan đều cúi mặt...
Thái tử đứng dậy lau nước mắt rồi nói).
Chỉ vì mụ đại sự mà dạn thế, chứ có
ý gì nghi Diên lão quan đâu... Đan có
ngờ đâu người tiết liệt đến thế !...

Nói rồi mời Kinh-Kha ngồi, xong trở
về chỗ. Các quan đều ngồi cả.

KINH-KHA (đứng dậy nói) — Muốn
tân thái tử, kẻ hạ tiện này được thái
tử ngài trọng đãi, trong lòng lấy làm
cảm kích vô cùng. Vả Diên lão quan
vì đại sự từ tiết, thật là một cái tang
chung cho cả nước Yên, vậy xin thái
tử ngài ra lệnh bãi việc yến ẩm, ca
nhạc hôm nay. Thái tử cho vời chúng
tôi vào đây cốt để lo việc nước, vậy xin
cho làm dự ngay...

THÁI TỬ ĐAN (cảm động) — Dừng
liệt thay ! Thật là trời thương nước
Yên, mà không bỏ Đan, cho Đan được
gặp tướng quân (gọi thị vệ) : Thị vệ,
truyền lệnh bãi hết yến nhạc, nghe
không ?

THỊ VỆ — Phụng mệnh. (Lui ra
được một lát thì không thấy đàn hát
nữa).

THÁI TỬ ĐAN (quay bảo tả hữu) —
Xin thỉnh Thái phó, Phán tướng, quân
và Kinh khanh an vị, còn bãi châu cho
chư khanh.

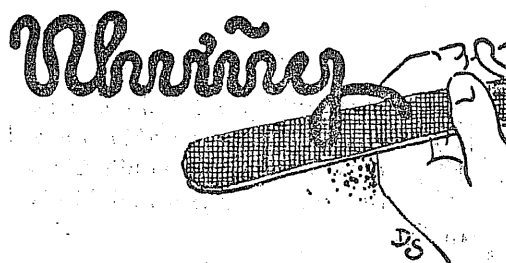
(Các quan đứng dậy thì lễ rồi ra hết.
Linh thị vệ cũng ra, chỉ còn có bốn người
ngồi lại).

(còn nữa)

Lớp nhất (cours Supérieur) Trường Thăng-Long

Bắt đầu từ 15 Février, muốn cho học sinh
óp nhất (Cours Supérieur) có thể chống tấn
tôi để tháng sáu đi thi bằng Sơ-Học Pháp Việt
nhà trường nhờ các vị giáo sư sau này trông
nom :

MM. Nguyễn Lân ... Annamite, Dictée fran-
çaise.
Nguyễn Dương ... Composition fran-
çaise—Lecture.
Hoàng Minh Giám ... Morale,
Ngô Đốc Khánh ... Histoire—Géographie
Trần Văn Hãn ... Leçon de Choses.
Đình Thành Chương ... Système métrique
Bùi Nhật Chính ... Géométrie.
Phạm Hữu Ninh ... Arithmétique.
Học phí vẫn chỉ có 2\$00 một tháng.



THI NHẬT HẠT ĐẬU DỌN NỮA CHỪNG XUÂN

Giải nhất

1. ... mà có yêu thầm nhớ trộm.
Yêu thầm thì phải rồi còn nhớ thì
ai cấm mà phải nhớ trộm nào ?

2. Cự Tú... dùng hết sức thừa...
Thiếu đứt đi mà lại nói thừa thì thừa
làm sao ? Nếu thừa thì cụ lại chẳng
chết ! Thi đây, ở cuối trang lại
nói : « sức cự tú chỉ còn được đến thế ».

3. Bầm, cha còn đậu tú tài và đã mất
rồi. Mẹ con cũng vậy.

Bà cụ cũng đậu tú tài, thông-minh
quá, không trách mất sớm cũng phải !

4. Mai nghe em nhắc tới câu truyện
đau lòng, lấy làm khổ tâm.

Cái chi, chứ cái ấy thì nhất định rồi.
Mai nghe... câu truyện đau lòng, lấy
làm đau lòng, cũng như tôi ăn no bụng,
lấy làm no bụng.

5. Trời xuân mưa phùn, em kể truyện
con hươu vàng tìm mẹ cho chị nghe.....

Thế mà cậu Huy không cãi. Thế
mới biết hễ đàn ông mà đau ngực, đàn
bà mà đẻ con so, là cái gì cũng quên
tiệt. Khi trước, chính Mai kể truyện
hươu vàng ở bờ hồ Tây để khuấy khóa
Huy (trang 23) mà bây giờ lại đổ cho
em, mà em vẫn im ! Có trời mưa phùn
làm chúng đỡ, tôi có nói sai đâu.

6. Tượng-tượng của trẻ con... rất có
tài, khiến một vật hay một việc làm trở
nên sự thực.

Ô hay ! cái đó có lạ gì ! Một vật, một
việc làm đã là sự thật đứt đi rồi, còn
phải trở nên cái gì nữa.

7. Thà rằng mất lòng trước còn hơn
được lòng sau, có a.

Bà cụ Án khéo vì von lẩn thân. Thà
rằng mất lòng trước, mà được lòng
sau, — tôi cho như thế mới quý, cụ a.

Thu Tâm

Giải nhì

1. Trang 18, « rồi hai người đứng
xưng... hai cặp mắt nhìn nhau, nhỏ
lệ ». Hai cặp mắt vị chi đi bốn cái.
Hai cái của hai chị em Mai. Cái thứ
ba chắc của ông K. H. đứng để xem,



SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

**SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP**

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●





NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ
NÊN LẠI NGAY
VAN-TOÀN
95, PHỐ HÀNG ĐA O — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc da cao su, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng rãi không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi,
bản liệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cũng một giá, giày của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
hàn chế nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓ CHÂN xin hãy kéo đi, giá phải chăng.



còn cái thứ tư ? chắc của họa-sĩ Đ. S. đứng đề vẽ.

2. Trang 20, « *cụ từ từ sẽ động mới thì thăm* ».

Lần này thì hẳn ông K. H. đứng ngoài cửa, nên không nghe thấy gì. Ông mới nghĩ ra một cách là liêu lĩnh bịa vào. Ông liêu lĩnh quá, quên hẳn rằng cụ Tú đang hấp hối. Nên ông mới cho cụ diễn thuyết một chàng dài, không cho cụ thở nữa. Ông K. H. ạ, có cách này dễ kinh nghiệm tốt hơn hết, là ông thử hấp hối mà xem, chớ bịa đặt oan cụ Tú lắm.

3. Trang 23, — Ông làm ơn đọc lại xem ai kể truyện con hươu vàng. Đọc xong, ông giở đến trang 176. Ông đọc đoạn : rồi *Mai nói lảng...* Ông xem Mai bảo ai đã kể truyện con hươu vàng. Đọc xong, hẳn ông cũng như tôi, chúng ta đều thấy nó hươu lắm.

4. Trang 25. — *Mảnh trắng thượng tuần như cặp sừng trâu treo lủng lẳng ở trên nóc nhà hàng xóm...*

Gấu hai mõm, gà ba chân, chó đầu trâu, mặt ngựa kẻ cũng lạ, nhưng có lẽ còn thua mảnh trắng thượng tuần của ông K. H. Tôi không hiểu ông đã tinh nghịch thế nào, làm cho nó lủng lẳng được. Nhưng sao ông không cho nó lủng lẳng ở nhà ông có được không, lại cho sang nhà hàng xóm, nhỡ rơi vào đầu con người ta thì sao.

Những nét nhòe trong các bức tranh Đoạn « thú thực ». Lúc ra đi, ông K. H. cho Mai mặc quần trắng, nhưng lúc vào dự bữa tiệc thanh đàm, họa-sĩ Đ. S. lại tự ý thay quần đen cho Mai. Quần cô thay rồi, họa-sĩ còn chưa hài lòng, họa-sĩ lại giế lại cả cái đường ngôi của cô nữa. Rồi từ đây về sau, họa-sĩ cứ đề nguyên thế. Họa-sĩ hẳn tâm thật.

Thái bá Cơ

Giải ba

1. *Mê rồi* (trang 65) :

Cụ hàn Thanh. Giá tôi ở quý tổng thì không bao giờ tôi giám « động » đến cụ. Xong khốn thay, tôi ở tổng khác và lại dự cuộc thi nhật hạt đậu đen trong N. C. X. Thật tôi có đủ quyền bẽ cụ :

...Và bà ra đồng trông coi qua bọn thợ cấy...

Thế là đứng trước mặt Mai, tâm thần cụ rối loạn, nên cụ nói sai rồi. Lúc bấy giờ là tháng ba, thì ai đã cày. Cụ nghĩ lại xem. Sự lạ nhất là cụ bảo như thế, mà cụ bà cũng nghe, cũng cấp nón ra đi.

2. Cụ lớn lo xa quá ! (trang 141) :

Tôi đã hỏi con quan tuần cho nó rồi, có đủ các lễ cheo hỏi tử tế.

Bầm cụ lớn, cụ thâm hiểu lễ nghi như thế mà còn nhầm. Chưa cưới, đã cần gì phải cheo. Hay cụ lớn sợ bèn quan tuần bội hôn đấy !

Cụ lớn lo xa quá !

Thanh Bình

Cùng ông Cẩm Viên

NGƯỜI NHẬT MỘT VÀI « HẠT ĐẬU ĐEN » P. H. số 133

Thật lạ

1. *Hễ nói đến bệnh giang-mai...* sự gì không có phải cho là có đúng thật : sự lưu truyền cho đời con, đời cháu cho đến đời cháu...

Chớ nào ông thầy thuốc có viết : « Nghĩa là nếu không có bệnh, phải cho là có bệnh đầu. Thật lợi cho ông. » Chắc ông có ý gì khác nên ông công-kích đến người viết.

Mập mờ

2. *Hễ nói đến bệnh giang-mai...* sự tái phạm cách mấy chục năm về sau, một cách ngầm ngấm chỉ cho các ngài hiểu rằng thường tình bệnh nào các ngài không để ý đến thì bệnh ấy đích là Giang-mai.

Rồi ông bình phẩm « *Lạ chưa !* Thế thì họ lao cũng có thể là bệnh giang-mai được » Kể sau ông thêm vài câu chế riều người viết.

Ông làm cho độc-giả P. H. không hiểu. Thật hẳn, không lạ gì, họ lao cũng có thể là bệnh giang-mai được, tức là Syphilo-tuberculoses. Chữa thuốc theo bệnh giang-mai thì khỏi ngay.

Dox

HỢP THƯ

Ô. Huỳnh-c.-Đ. Phan-Ré — Ngân-phiếu 3\$00 nhận rồi. Hạn báo trước hết từ 15-11-34. Ngân-phiếu này tính từ 16-11-34 đến 15-11-35.

Ô. Tr.-ph.-H. Mỹ-tho — Ngân-phiếu 1\$60 nhận rồi. Hạn báo từ 16-12-34 đến 15-6-35.

Ô. Phụng Thanh-Hóa — Ngân-phiếu 1\$00 nhận rồi.

Ô. Ngô-ngọc-Bích Thái-bình — Ngân-phiếu 2\$50 mua báo Ngày-Nay nhận rồi ; còn hạn báo Phong-Hóa đến 15-3-35 hết.

Biểu không

Bản hiệu mới in song 20.000 tờ nói rõ về cách giặt và gìn giữ áo pull-over laine. Ngài nào cần dùng đến bản hiệu xin biểu không.

Bản hiệu lại có rất nhiều thuốc chừ nhậy « anti-mites » ; Ngài nào trước đã mua áo của bản hiệu, nay mang đến cũng xin biểu một gói.

Ở xa ngài nào cần dùng đến cả hai thứ trên này, xin gửi 0\$10 tem về làm cước phí.

HIỆU DỆT CHÍNH
CU' CHUNG
100, RUE DU COTON, HANOI

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

PHỤ-NỮ NƯỚC TA VỚI SỰ :

Mở mang Thương-nghiệp

Muốn cho tiện việc tiếp khách hàng ở Cảng, bản hiệu có mở thêm một chi điểm TẠI XUYỀN ở hãng buôn Thái Bình Dương, số 159, phố Paul Doumer Haiphong. Vậy quý bà, quý cô ở Haiphong có cần may áo hay đặt hàng thêu, xin cứ đến chi điểm Tại Xuyen. Công việc đo cắt do Mme Ánh Tuyết, quản lý Hãng Thái Bình Dương, trông nom cũng được cẩn thận như bản hiệu nữ chủ nhân Mme Lê Vũ Thái tại số 16 Hàng Da, Hanoi.

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES TẠI XUYỀN

Chuyên môn may áo lán thời Lemur và các lối hợp thời trang khác.
16, Hàng Da, 16, Hanoi — Số, 159 Paul Doumer, Haiphong

MAISON NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ - sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiểu nhà của bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá bạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursale: 63, A M^e Joffre, Thanh-Hoá

THUỐC NỖ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN-MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

GMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ : CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phú Xá — Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

Việc

PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

MỪNG TẾT LỖI MỚI

Mừng tết lỗi mới cốt lấy rượu làm đầu, xin giới thiệu các ngài một thứ rượu thuốc rất tốt rất bổ lại chữa được các bệnh, gọi là rượu « *Hồi xuân b. ch bổ* », chai to giá 1\$20, chai nhỏ giá 0\$60, dùng xuong Hô-cốt và các vị thuốc rất quý mà chế tạo ra, mùi thơm vị ngọt, tính chất đậm đà, công hiệu rất mạnh, bổ khí huyết, dưỡng tinh thần, chóng tiêu hóa, bổ tỷ vị, bổ phổi, bổ thận, cường gân cốt, hoạt mạch máu khu phong trừ thấp, khỏi đau mình, đau lưng, đau xương, đau gân, đau dạ dày, đàn ông thận hư, tính khí yếu, kém tinh lực, đàn bà huyết hư, kinh nguyệt không đều, khí hư bạch đới, người già sức yếu, đàn bà mới sinh, người ốm mới khỏi, trẻ con gầy còm chậm lớn, v. v đều nên dùng rượu này rất tốt. người vô bệnh dùng để bổ khí rất mạnh, vừa là thuốc bổ, vừa là rượu mùi, dùng khi ngày hội, ngày tết, khi yến tiệc, hoặc dùng đi lễ, đi tết rất nhã, rất quý, không như thứ rượu khác ngoài sự ngọt ra không có bổ ích gì cả. Bán tại nhà thuốc Nam-thiên-đường, 46 phố Phúc-kiến Hanoi, hiệu Mai-Linh 62 phố Cầu-đất Haiphong, số 140 phố Khốch Nam - định và ở các nhà đại - lý Nam - Thiên - Đường khắp các tỉnh xứ Đông - Pháp.

CUỘC THI QUẢNG-CÁO ĐẸP

CỦA

C. P. A.

TỔ CHỨC RIÊNG CHO NHỮNG BÁO :

Phong-hoá, Ngày-nay, Nhật-tân, Trung-bắc và Annam-Nouveau

THẺ LỆ CHẤM THI

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy thích của mình chọn hay xét trong các bài-vở, và tranh-ảnh quảng-cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7 bài và 7 ảnh sắp theo thứ tự 1, 2, 3... cho đến 7, và biên (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cắt hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn trọng Trạc Directeur du C. P. A. 80, Grand Boudha ngoài bì đề : dự thi quảng-cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở dự thi quảng-cáo đẹp đều có chưa dấu riêng). C. P. A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiểu mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự nhất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bảng kiểu mẫu nhiều hơn hết là được. (Nếu có nhiều người đúng — thì ai gửi đến trước là được nhất)

Giải thưởng tặng độc giả

CỔ

{ 1 GIẢI NHẤT VÀ MỘT GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ GIẢI NHÌ VỀ TRANH ẢNH ĐẸP

GIẢI NHẤT: 10\$00 - GIẢI NHÌ: 1 PHIẾU THƯỞNG LẤY SÁCH CỦA TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN ĐÁNG GIÁ 5\$00..

CÒN TỪ 3 ĐẾN 7: GIẢI AN-ỦY 1 NĂM BÁO (DỰ THI BÁO NÀO SẼ ĐƯỢC BIỂU BÁO ĐÓ).

Giải thưởng tặng các bạn đăng quảng-cáo chúng cách

CỔ

{ 1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ TRANH ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng-cáo hàng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C. P. A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự. (Báo nào đăng cho bạn hàng báo đó).

Giải nhì : một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng-cáo hàng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẳng là bao song : 1) các bạn hàng sẽ được yên-trí rằng quảng-cáo của hiệu mình có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hài lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng-cáo để duy-trì lấy thương-giới nước nhà.

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn TOKALON với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không mờ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn TOKALON đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẽ mặt cũng được tươi-lấn, sắc-sảo, mà phần đông bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mời đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng : da-dẻ tốt-tươi, và vẽ mặt kiểu-diêm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn TOKALON hiệu Però. Da khô thì dùng phấn TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sức phấn có một lần. Vì phấn TOKALON rất ăn, và không mờ.

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie - 15, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-trường-Tam